



Count on it.

Form No. 3477-415 Rev A

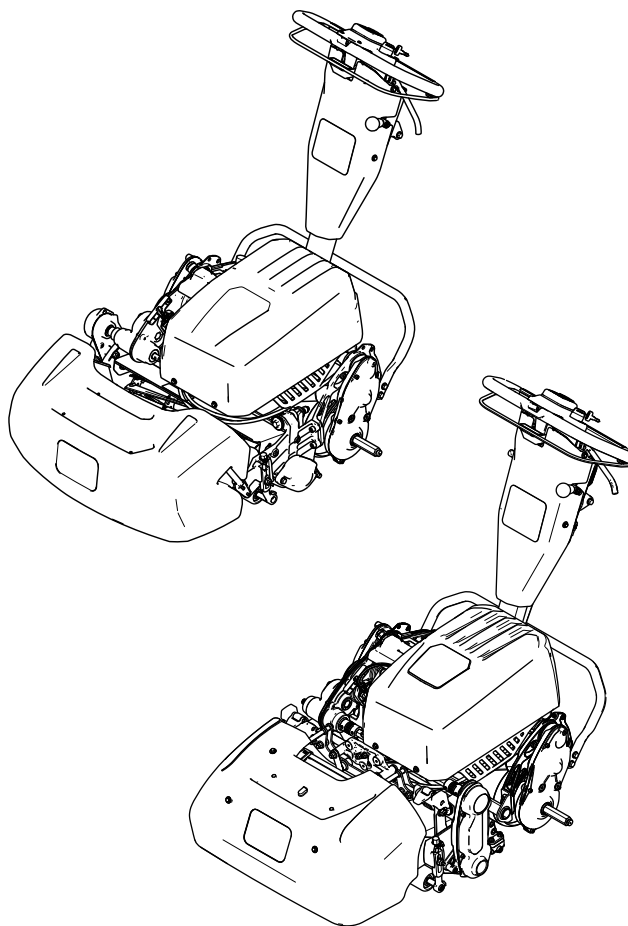
**Hướng dẫn sử dụng
cho Người vận hành**

Máy cắt cỏ Greensmaster® e1021, e1026, and eFlex® 1021

Số Model 04835—Số Sê-ri 418100000 trở lên

Số Model 04845—Số Sê-ri 418100000 trở lên

Số Model 04865—Số Sê-ri 418200000 trở lên



Sản phẩm này tuân thủ tất cả các chỉ thị liên quan của Châu Âu; để biết thông tin chi tiết, vui lòng xem tờ Tuyên bố Tuân thủ (DOC) tách riêng áp dụng cho sản phẩm.

Nếu máy này được trang bị thiết bị viễn tin, hãy tham khảo nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn để biết hướng dẫn kích hoạt thiết bị.

Chứng nhận khả năng tương thích điện từ

Nội địa: Thiết bị này tuân thủ Phần 15 của Quy tắc FCC. Việc vận hành tuân theo hai điều kiện sau: (1) Thiết bị này không được gây ra can nhiễu có hại và (2) thiết bị này phải chấp nhận mọi can nhiễu có thể thu được, bao gồm cả can nhiễu có thể gây ra hoạt động không mong muốn.

FCC ID: OF7RTS24

IC: 3575A-RTS24

Thiết bị này đã được thử nghiệm và nhận thấy tuân thủ trong giới hạn đối với thiết bị kỹ thuật số Loại B, theo phần 15 của Quy tắc FCC. Những giới hạn này được thiết kế để cung cấp khả năng bảo vệ hợp lý chống lại nhiễu có hại trong lắp đặt dân dụng. Thiết bị này tạo ra, sử dụng và có thể bức xạ năng lượng tần số vô tuyến và nếu không được lắp đặt và sử dụng theo hướng dẫn, có thể gây nhiễu có hại cho liên lạc vô tuyến. Tuy nhiên, không thể bảo đảm là can nhiễu sẽ không xảy ra trong quá trình lắp đặt cụ thể. Nếu thiết bị này gây nhiễu cho quá trình thu sóng vô tuyến hoặc truyền hình, có thể được xác định bằng cách tắt và bật thiết bị, người dùng được khuyến khích cố gắng kết nối nhiễu bằng một hoặc nhiều biện pháp sau:

- Định hướng lại hoặc di dời ăng-ten thu.
- Tăng phân cách giữa thiết bị và bộ thu.
- Kết nối thiết bị vào ổ cắm trên mạch khác với mạch mà bộ thu được kết nối.
- Tham khảo ý kiến của đại lý hoặc kỹ thuật viên vô tuyến/tivi có kinh nghiệm để được trợ giúp.

Argentina



Úc



Ma-rốc

AGREE PAR L'ANRT MAROC

Numero d'agrement: MR00003613ANRT2024

Delivre d'agrement: 22/08/2024

⚠ CẢNH BÁO

CALIFORNIA

Cảnh báo theo Dự luật 65

Dây nguồn trên sản phẩm này chứa chì, một loại hóa chất được Tiểu Bang California xem là nguyên nhân gây ra dị tật bẩm sinh hoặc gây hại cho hệ sinh sản. Rửa tay sau khi xử lý.

Cọc bình ắc quy, thiết bị đầu cuối và phụ kiện liên quan đến ắc quy có chứa chì và các hợp chất của chì, các hóa chất được Tiểu bang California xem là nguyên nhân gây ra ung thư và gây hại cho hệ sinh sản. Rửa tay sau khi xử lý.

Việc sử dụng sản phẩm này có thể dẫn đến tình trạng phơi nhiễm với hóa chất được Tiểu Bang California xem là nguyên nhân gây ung thư, dị tật bẩm sinh hoặc gây hại cho hệ sinh sản.

Giới thiệu

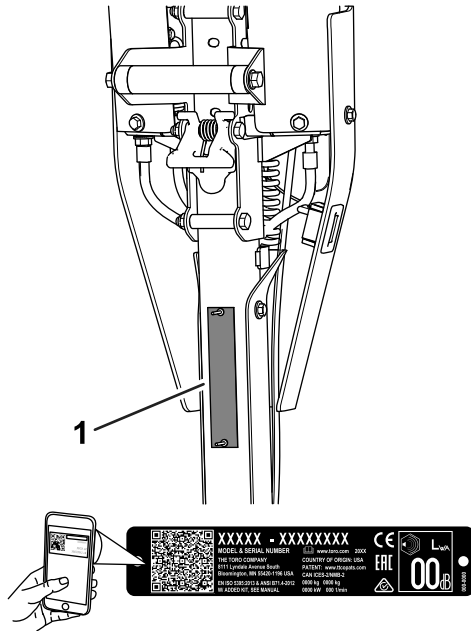
Đây là máy cắt cỏ đẩy tay, có lưỡi cắt theo guồng xoắn, được thiết kế để nhân viên vận hành chuyên nghiệp sử dụng trong các tình huống ứng dụng mang tính thương mại. Máy chủ yếu được thiết kế để cắt cỏ trên sân cỏ được bảo dưỡng tốt. Việc sử dụng sản phẩm này cho các mục đích khác với mục đích sử dụng ban đầu có thể gây nguy hiểm cho bạn và những người xung quanh.

Hãy đọc kỹ thông tin này để tìm hiểu cách vận hành và bảo trì sản phẩm đúng cách cũng như để tránh gây thương tích và hư hỏng sản phẩm. Bạn là người chịu trách nhiệm vận hành sản phẩm đúng cách và an toàn.

Hãy truy cập www.Toro.com để xem các tài liệu hướng dẫn về an toàn và vận hành sản phẩm, thông tin về phụ kiện, trợ giúp tìm đại lý hoặc đăng ký sản phẩm của bạn.

Bất cứ khi nào bạn cần dịch vụ, phụ tùng Toro chính hãng hoặc thông tin bổ sung, vui lòng chuẩn bị sẵn mẫu máy, số sê-ri của sản phẩm và liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền hoặc Dịch vụ Khách hàng của Toro. [Hình 1](#) xác định vị trí ghi thông tin về mẫu máy và số sê-ri trên sản phẩm. Hãy viết các số vào khoảng trống cho sẵn.

Quan trọng: Bạn có thể quét mã QR trên số sê-ri (nếu được trang bị) bằng thiết bị di động của mình để truy cập thông tin về bảo hành, phụ tùng và các sản phẩm khác.



Hình 1

g271512

1. Vị trí ghi thông tin về mẫu máy và số sê-ri

Số Model _____
Số Sê-ri _____

Hướng dẫn sử dụng này xác định các nguy cơ tiềm ẩn và chứa các thông báo an toàn được nhận biết bằng ký hiệu cảnh báo an toàn (**Hình 2**), báo hiệu nguy cơ có thể gây chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong nếu bạn không tuân theo các biện pháp phòng ngừa được khuyến nghị.



Hình 2

Ký hiệu cảnh báo an toàn

g000502

Hướng dẫn sử dụng này sử dụng 2 từ sau để nêu bật thông tin. **Các chú ý quan trọng** về thông tin cơ học đặc biệt và **Lưu ý** đều nhấn mạnh thông tin chung mà bạn cần đặc biệt lưu tâm.

Nội dung

An toàn	5
Thông tin tổng quát về mức độ an toàn.....	5
Đề can An toàn và Hướng dẫn	5
Thiết lập	8
1 Căn chỉnh và lắp đặt Dao xoắn	9
2 Lắp đặt Bánh xe Vận chuyển.....	12
3 Lắp đặt Giỏ đựng cỏ.....	12
4 Điều chỉnh Bu lông Chốt cho Bộ điều chỉnh Độ cao Tay cầm	13
5 Gắn bộ sạc ắc quy lên thành	14
Tổng quan về Sản phẩm	15
Điều khiển	16
Thông số kỹ thuật	18
Bộ gá/Phụ kiện	18
Trước khi Vận hành	19
An toàn Trước khi Vận hành	19
Thực hiện Bảo trì Hàng ngày	19
Điều chỉnh Tốc độ Xén.....	19
Điều chỉnh Tốc độ Guồng xoắn	19
Điều chỉnh Vị trí Tang Kéo	20
Điều chỉnh Độ cao Tay cầm.....	20
Vận chuyển Máy đến Địa điểm Làm việc	20
Tháo Bánh xe Vận chuyển	21
Trong khi Vận hành	21
An toàn Trong khi Vận hành	21
Khởi động máy	22
Sử dụng Màn hình InfoCenter	23
Lời khuyên về Vận hành	26
Tắt Máy	27
Sau khi Vận hành	27
An toàn Sau Vận hành	27
Vận hành các Nút điều khiển sau khi Cắt cỏ.....	28
Vận chuyển Máy	28
Lắp đặt Bánh xe Vận chuyển	29
Bật hoặc Tắt Truyền động.....	29
Bảo trì bộ ắc quy liti-ion	29
Chăm sóc bộ ắc quy	30
Tìm hiểu về bộ sạc ắc quy.....	31
Bảo trì	33
An toàn Bảo trì.....	33
(Các) Lịch trình Bảo trì Khuyến nghị	33
Danh sách Kiểm tra Bảo trì Hàng ngày	34
Quy trình Trước Bảo trì	34
Chuẩn bị Máy để Bảo trì.....	34
Bảo trì Hệ thống Điện	35
An toàn Hệ thống Điện	35
Bảo dưỡng bộ ắc quy	35
Thải bỏ ắc quy	35
Bảo trì về bộ sạc ắc quy	35
Thay Cầu chì	36
Xác nhận bảng giao diện ắc quy.....	36
Bảo trì Hệ thống Truyền động	37

Thay chất lỏng truyền động.....	37
Bảo trì Hệ thống Điều khiển	37
Điều chỉnh Phanh Chân/Phanh Tay.....	37
Bảo trì Dao xoắn	38
An toàn Lưỡi cắt.....	38
Lắp đặt Dao xoắn (Mẫu máy 04835 và 04845).....	38
Lắp đặt Dao xoắn (Mẫu máy 04865).....	39
Tháo Dao xoắn(Model 04835 và 04845)	39
Tháo Dao xoắn (Mẫu máy 04865)	40
Mài bột đá cho Dao xoắn	40
Vệ sinh	41
Làm sạch Máy	41
Cắt giữ	42
An toàn Cắt giữ.....	42
Bảo quản Máy	42
Yêu cầu về cắt giữ ắc quy	42
Cắt giữ bộ sạc	42

An toàn

Thông tin tổng quát về mức độ an toàn

Sản phẩm này có thể cắt cụt tay, chân và là máy dễ bị xô dịch.

- Đọc và hiểu nội dung của *Hướng dẫn Vận hành* này trước khi khởi động máy.
- Tập trung tuyệt đối trong khi vận hành máy. Tránh bị phân tâm vào bất kỳ hoạt động nào khác; nếu không, bạn có thể gây chấn thương cho bản thân hoặc gây thiệt hại về tài sản.
- Không để tay hoặc chân của bạn gần các bộ phận đang chuyển động của máy.
- Không vận hành máy khi tất cả các bộ phận bảo vệ và các thiết bị bảo vệ an toàn khác không ở đúng vị trí và không hoạt động bình thường trên máy.

- Không để những người xung quanh và trẻ em lại gần khu vực vận hành. Tuyệt đối không để trẻ em vận hành máy.
- Đỗ máy trên bề mặt phẳng, bật phanh đỗ, tắt máy, rút chìa khóa (nếu được trang bị), và chờ cho máy dừng tất cả mọi chuyển động trước khi rời khỏi vị trí của người vận hành. Để máy nguội trước khi điều chỉnh, bảo dưỡng, vệ sinh hoặc cất giữ.

Việc sử dụng hoặc bảo trì máy không đúng cách có thể dẫn đến chấn thương. Để giảm nguy cơ chấn thương, hãy tuân thủ hướng dẫn an toàn này và luôn chú ý đến ký hiệu cảnh báo an toàn ▲, cụ thể là Thận trọng, Cảnh báo hoặc Nguy hiểm – hướng dẫn an toàn cá nhân. Việc không tuân thủ hướng dẫn này có thể dẫn đến chấn thương cá nhân hoặc tử vong.

Đề can An toàn và Hướng dẫn



Người vận hành có thể dễ dàng nhìn thấy các nhãn mác và hướng dẫn an toàn được đặt gần bất kỳ khu vực nào có thể xảy ra nguy hiểm. Hãy thay thế bất kỳ nhãn mác nào bị hỏng hoặc thiếu.



decal120-9570

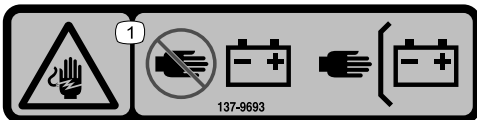
120-9570

1. Cảnh báo – tránh xa các bộ phận đang chuyển động, giữ tất cả các bộ phận bảo vệ và tẩm chắn ở đúng vị trí.

▲ WARNING: Cancer and Reproductive Harm - www.P65Warnings.ca.gov.
For more information, please visit www.ttcoCAProp65.com

decal133-8061

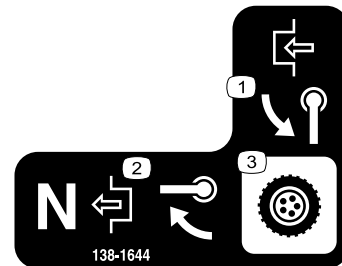
133-8061



decal137-9693

137-9693

1. Nguy cơ điện giật—tránh xa ắc quy; giữ tất cả các bộ phận bảo vệ và tẩm chắn ở đúng vị trí.



decal138-1644

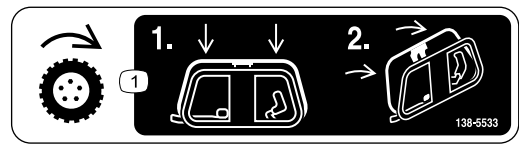
138-1644

1. Xoay tay cầm để bật.
2. Khi máy ở vị trí Số 0, hãy xoay tay cầm để tắt.
3. Điều khiển truyền động



138-1589

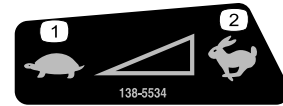
1. Bật guồng xoắn.
2. Tắt guồng xoắn.



decal138-5533

138-5533

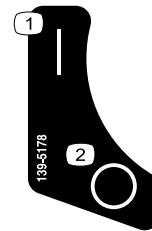
1. Điều khiển lực kéo – nhấn cần điều khiển lực kéo xuống rồi kéo đến tay cầm.



decal138-5534

138-5534

1. Chậm
2. Nhanh



decal139-5178

139-5178

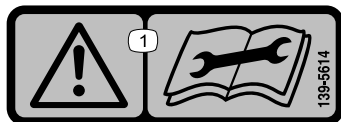
1. Bật
2. Tắt



decal138-5532

138-5532

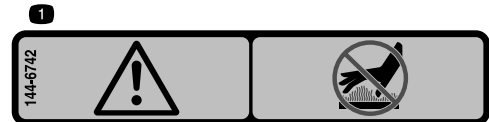
1. Kéo lên để nhả phanh.
2. Kéo xuống để nhấn phanh.
3. Phanh tay – khóa
4. Phanh tay – mở khóa
5. Cảnh báo – đọc *Hướng dẫn Vận hành*.
6. Cảnh báo – không vận hành máy trừ khi đã được đào tạo.
7. Cảnh báo – đeo thiết bị bảo vệ thính giác.
8. Nguy cơ đồ vật bị văng ra – không để người xung quanh đứng gần.
9. Cảnh báo – tránh xa các bộ phận đang chuyển động; giữ tất cả bộ phận bảo vệ và tầm chắn ở đúng vị trí.
10. Không kéo máy.



decal139-5614

139-5614

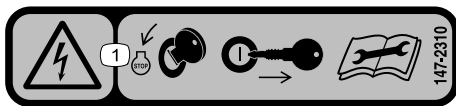
1. Cảnh báo—đọc *Hướng dẫn Vận hành* trước khi thực hiện bảo trì.



decal144-6742

144-6742

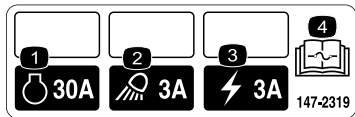
1. Cảnh báo—Không chạm vào bề mặt nóng.



decal147-2310

147-2310

1. Nguy cơ điện giật—xoay công tắc chia khóa đến vị trí TẮT và rút chìa khóa ra khỏi công tắc chia khóa; Đọc *Hướng dẫn Vận hành* trước khi tiến hành bảo trì.



decal147-2319

147-2319

1. Mô-tơ
2. Đèn làm việc
3. Nguồn điện
4. Tham khảo *Hướng dẫn Vận hành* để biết thông tin về cầu chì.

Thiết lập

Bộ phận Lồng lều

Sử dụng biểu đồ bên dưới để xác minh rằng tất cả các bộ phận đã được giao hàng.

Quy trình	Mô tả	Số lượng.	Sử dụng
1	Dao xoắn (vui lòng đặt hàng riêng; liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn)	1	Cân chỉnh và lắp đặt dao xoắn vào máy.
	Khớp nối (Model 04835 và 04845)	1	
	Trục truyền động guồng xoắn (Model 04835 và 04845)	1	
	Vít có lỗ đặt chìa vận (Model 04835 và 04845)	4	
	Ổng lục giác (Model 04865)	1	
	Lò xo (Model 04865)	1	
	Vòng đai (Model 04865)	1	
2	Gói phụ tùng Bánh xe Vận chuyển (vui lòng đặt hàng riêng; hãy liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn)	1	Lắp đặt bánh xe vận chuyển (tùy chọn).
3	Giỏ đựng cỏ	1	Lắp đặt giỏ đựng cỏ.
4	Không có bộ phận nào bắt buộc	–	Điều chỉnh bu lông chốt cho bộ điều chỉnh độ cao tay cầm.
5	Không có bộ phận nào bắt buộc	–	Gắn bộ sạc ắc quy lên thành (tùy chọn).

Phương tiện Truyền thông và Bộ phận Bổ sung

Mô tả	Số lượng.	Sử dụng
Hướng dẫn Vận hành	1	Đọc hoặc xem các mục trước khi vận hành máy.
Giấy chứng nhận Tuân thủ	1	

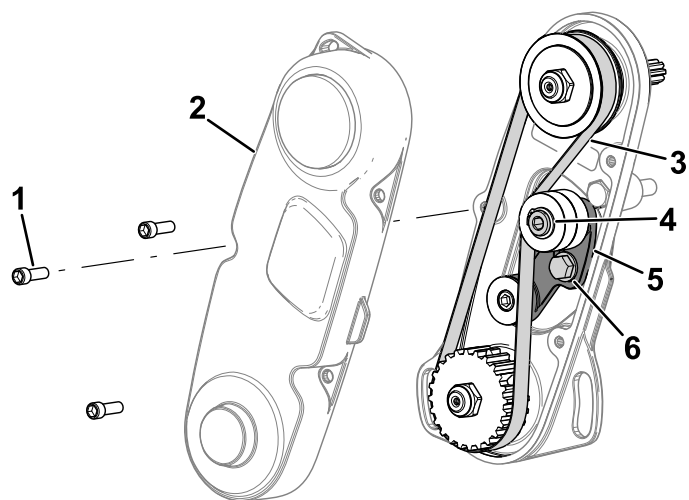
Lưu ý: Xác định các mặt bên trái và bên phải của máy từ vị trí vận hành bình thường.

1

Cân chỉnh và lắp đặt Dao xoắn

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

1	Dao xoắn (vui lòng đặt hàng riêng; liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn)
1	Khớp nối (Model 04835 và 04845)
1	Trục truyền động guồng xoắn (Model 04835 và 04845)
4	Vít có lỗ đặt chìa vận (Model 04835 và 04845)
1	Ống lục giác (Model 04865)
1	Lò xo (Model 04865)
1	Vòng đai (Model 04865)



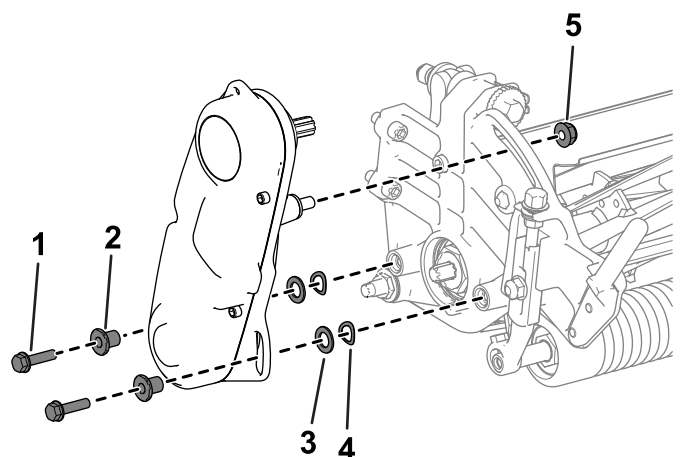
Hình 4

1. Vít có lỗ đặt chìa vận
2. Vỏ dây đai
3. Dây đai (Cua roa) cho xe
4. Lục giác bên trong cần dẫn hướng
5. Cần dẫn hướng
6. Bu lông cần dẫn hướng

Lắp đặt Dao xoắn

Mẫu máy 04835 và 04845

1. Thực hiện các bước sau để tháo trục truyền động guồng xoắn hiện có trên dao xoắn của bạn:
 - A. Tháo phần cứng cố định cụm truyền động guồng xoắn vào tấm bên (Hình 3).

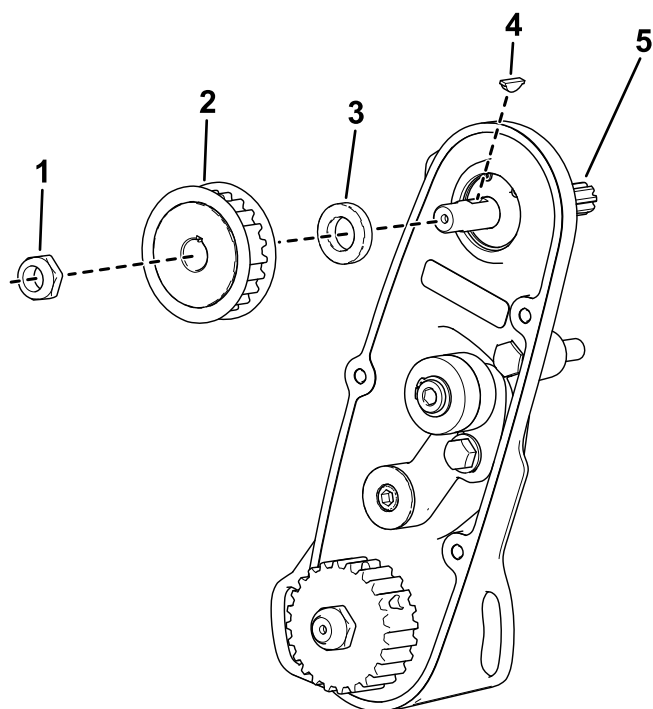


Hình 3

1. Vít có lỗ đặt chìa vận
2. Vòng chêm
3. Vòng đệm
4. Vòng đệm lò xo
5. Đai ốc

- B. Tháo cụm truyền động guồng xoắn, vòng đệm phẳng, vòng đệm lò xo và vòng chêm ra khỏi tấm bên (Hình 3).
- C. Tháo vỏ dây đai để dây đai lộ ra (Hình 4).

- D. Nới lỏng bu lông cần dẫn hướng và xoay cần dẫn hướng (Hình 4) để giải phóng sức căng trên dây đai.
- E. Tháo dây đai (được minh họa trong Hình 4).
- F. Tháo đai ốc, ròng rọc, vòng chêm và chìa khóa (Hình 5).



Hình 5

g471333

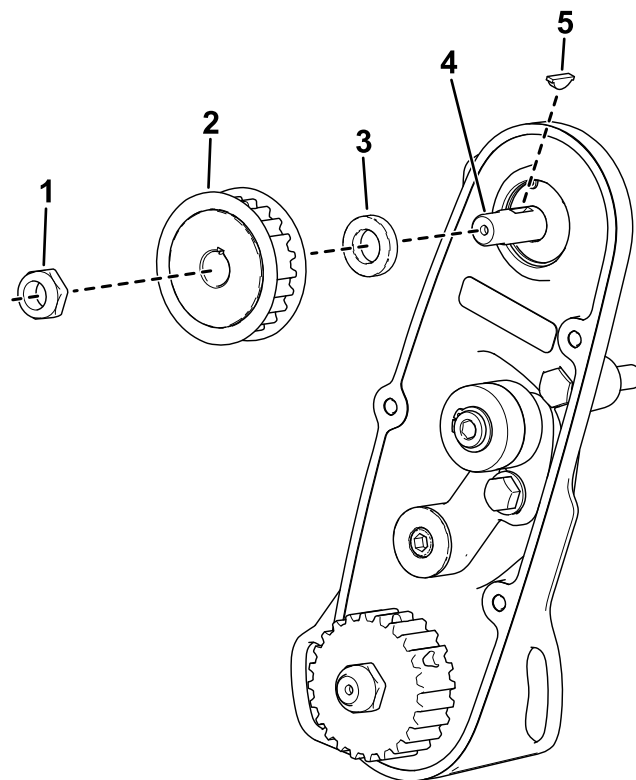
- | | |
|--------------|--|
| 1. Đai ốc | 4. Chìa khóa |
| 2. Ròng rọc | 5. Trục truyền động guồng xoắn hiện có |
| 3. Vòng chêm | |

G. Tháo trục truyền động guồng xoắn hiện có (**Hình 5**).

2. Thực hiện các bước sau để lắp trục truyền động guồng xoắn mới:

A. Lắp trục truyền động guồng xoắn mới (có trong túi đựng bộ phận rời).

Cẩn thận không làm hỏng phốt dầu.



Hình 6

g471334

- | | |
|--------------|------------------------------------|
| 1. Đai ốc | 4. Trục truyền động guồng xoắn mới |
| 2. Ròng rọc | 5. Chìa khóa |
| 3. Vòng chêm | |

B. Lắp vòng chêm (**Hình 6**).

C. Lắp chìa khóa vào rãnh then trục truyền động (**Hình 6**).

D. Lắp ròng rọc (**Hình 6**).

E. Dùng đai ốc để siết chặt trục truyền động guồng xoắn mới vào cụm (**Hình 6**).

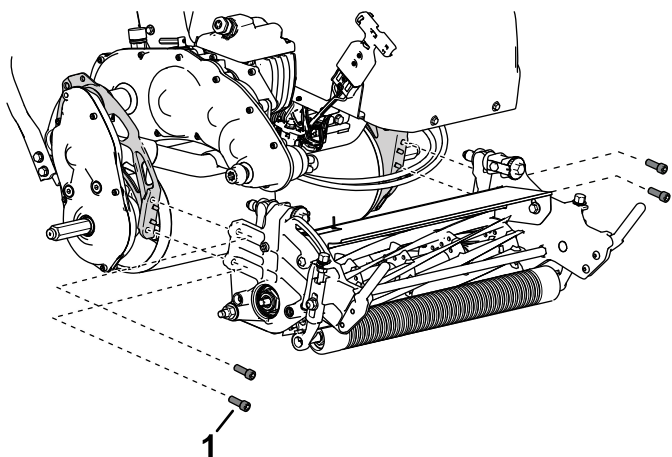
F. Tạo mô-men xoắn cho đai ốc từ 37 đến 45 N·m (27 đến 33 ft-lb).

G. Lắp đặt dây đai và căng dây đai bằng cách tác dụng từ 6 đến 7 N·m vào lực giác bên trong cần dẫn hướng được minh họa trong **Hình 4**.

H. Vận chặt bu lông tay đòn cần căng và sử dụng các vít có lỗ đặt chìa vận đã tháo trước đó để lắp vỏ dây đai.

3. Thực hiện các bước sau để điều chỉnh và lắp đặt dao xoắn:

A. Sử dụng 4 vít có lỗ đặt chìa vận để lắp dao xoắn vào máy (**Hình 7**).

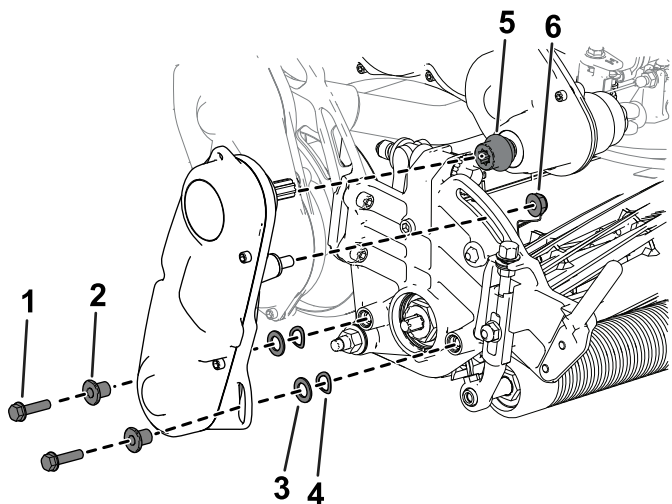


Hình 7

g343380

1. Vít có lỗ đặt chia vận

- B. Xác định thiết lập chiều cao cắt thích hợp với bạn và điều chỉnh tang kéo theo thiết lập này; tham khảo [Điều chỉnh Vị trí Tang Kéo \(trang 20\)](#).
- C. Cân chỉnh dao xoắn theo thiết lập mà bạn mong muốn; tham khảo quy trình cân chỉnh dao xoắn trong [Hướng dẫn Vận hành](#).
- D. Lắp đặt khớp nối vào trục truyền động bộ phận truyền động ([Hình 8](#)).



Hình 8

g333165

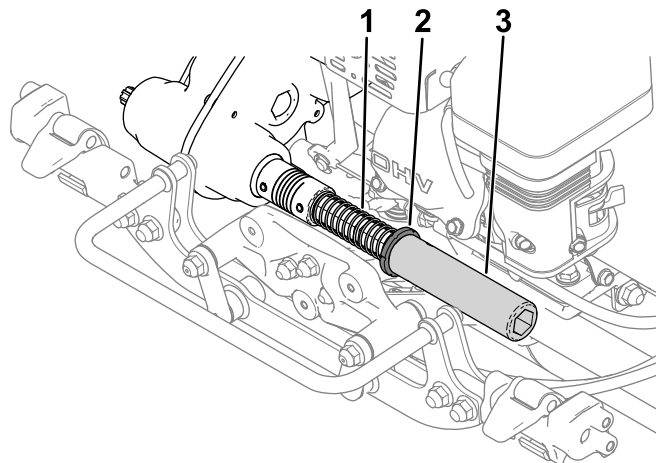
1. Vít có lỗ đặt chia vận
2. Vòng chêm
3. Vòng đệm
4. Vòng đệm lò xo
5. Khớp nối
6. Đai ốc

- E. Sử dụng các phần cứng đã tháo ra trước đó để lắp đặt cụm truyền động guồng xoắn vào dao xoắn ([Hình 8](#)).
- F. Đảm bảo rằng khớp nối ([Hình 8](#)) có thể dễ dàng di chuyển về qua lại trên trục truyền động bộ phận truyền động.

Lắp đặt Dao xoắn

Mẫu máy 04865

1. Cân chỉnh dao xoắn theo thiết lập mà bạn mong muốn; tham khảo [Hướng dẫn Vận hành dao xoắn](#).
2. Lắp đặt lò xo, vòng đai và ống lục giác vào trục khớp nối truyền động ([Hình 9](#)).



Hình 9

g307641

1. Lò xo
2. Vòng đai
3. Ống lục giác

3. Lắp đặt dao xoắn vào máy; tham khảo [Lắp đặt Dao xoắn \(Mẫu máy 04865\) \(trang 39\)](#).

2

Lắp đặt Bánh xe Vận chuyển

Tùy chọn

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

1	Gói phụ tùng Bánh xe Vận chuyển (vui lòng đặt hàng riêng; hãy liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn)
---	---

Quy trình

Để lắp đặt bánh xe vận chuyển, trước tiên bạn phải mua Gói phụ tùng Bánh xe Vận chuyển (Mẫu máy 04123). Liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn để mua gói phụ tùng này.

1. Lắp đặt các bánh xe vận chuyển; tham khảo [Lắp đặt Bánh xe Vận chuyển \(trang 29\)](#).
2. Đảm bảo lốp xe được bơm căng vừa đủ từ 0,83 đến 1,03 bar.

3

Lắp đặt Giỏ đựng cỏ

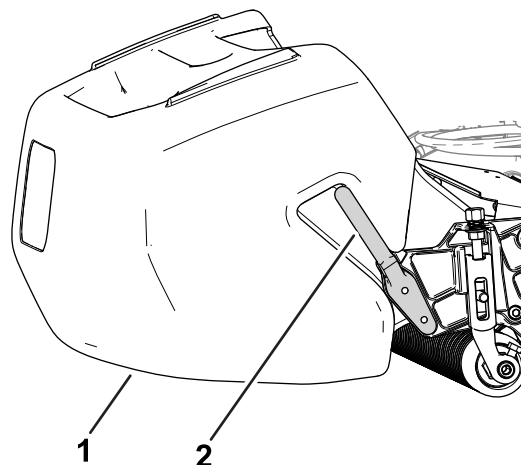
Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

1	Giỏ đựng cỏ
---	-------------

Quy trình

- **Model 04835 và 04845:**

Nắm miệng phía trên cùng của giỏ và trượt vào trong thanh gắn giỏ ([Hình 10](#)).

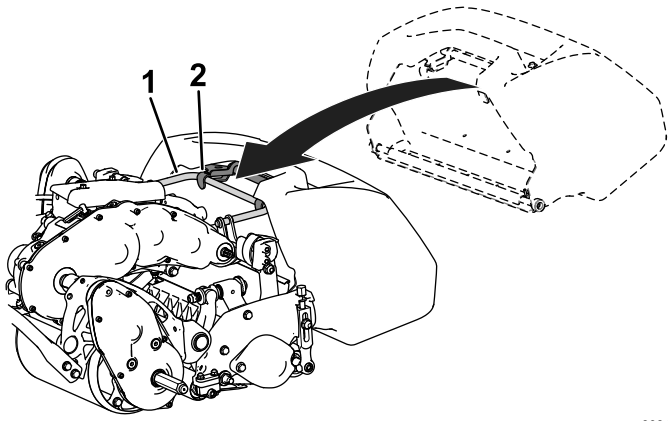


Hình 10

1. Giỏ đựng cỏ
2. Thanh gắn giỏ

- **Model 04865:**

1. Nắm chặt tay cầm giỏ.
2. Hướng miệng giỏ vào giữa các tấm bên của dao xoắn và trên con lăn phía trước ([Hình 11](#)).



Hình 11

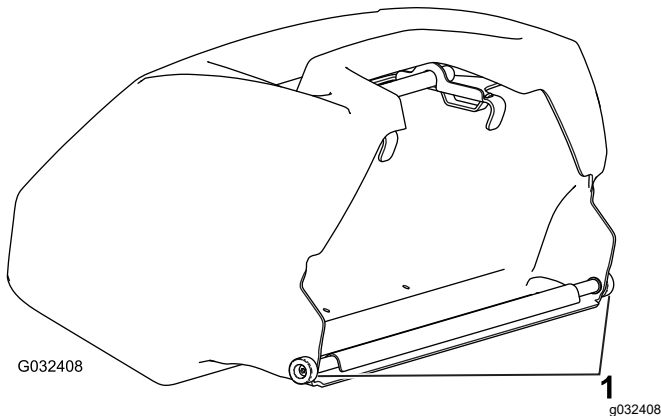
g308471

1. Móc giỏ

3. Lắp móc giỏ lên trên vòng trên khung (Hình 11).

Quan trọng: Nếu giỏ bị rơi, hãy kiểm tra các điểm tiếp xúc của cần điều khiển góc nghiêng ở gần miệng dưới của giỏ xem có bị hư hại không (Hình 12). Nắn thẳng các điểm tiếp xúc trước khi sử dụng giỏ.

Sử dụng giỏ khi các điểm tiếp xúc của cần điều khiển góc nghiêng bị cong có thể khiến giỏ và dao xoắn tiếp xúc với nhau, gây ra tiếng ồn không mong muốn và/hoặc làm hỏng giỏ và dao xoắn.



Hình 12

g032408

1. Điểm tiếp xúc của cần điều khiển góc nghiêng

4

Điều chỉnh Bu lông Chốt cho Bộ điều chỉnh Độ cao Tay cầm

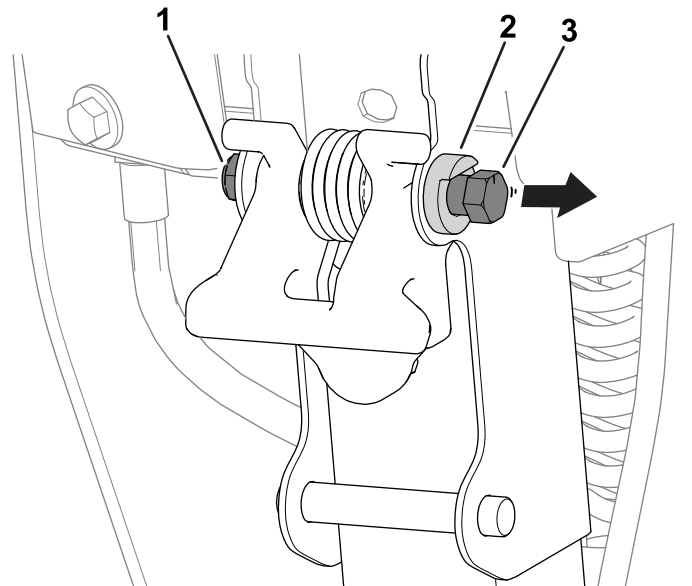
Không có Bộ phận nào Bắt buộc

Quy trình

Nếu bộ điều chỉnh độ cao tay cầm không song song với kết cấu hàn bộ thu gom phía trên, hãy thực hiện các bước sau để điều chỉnh bu lông:

1. Nới lỏng đai ốc trên bu lông chốt để đầu bu lông có thể di chuyển tự do ngay bên ngoài chốt chặn trực (Hình 13).

Lưu ý: Bạn có thể tạo áp lực lên lò xo của bộ điều chỉnh độ cao tay cầm để giảm lực căng trên bu lông.



Hình 13

g440364

1. Đai ốc
2. Chốt chặn trực
3. Bu lông chốt

2. Xoay bu lông theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ để điều chỉnh góc vào hoặc ra của bộ điều chỉnh độ cao tay cầm. Bộ điều chỉnh độ cao tay cầm phải song song với kết cấu hàn bộ thu gom phía trên như được minh họa trong Hình 14.

5

Gắn bộ sạc ắc quy lên thành

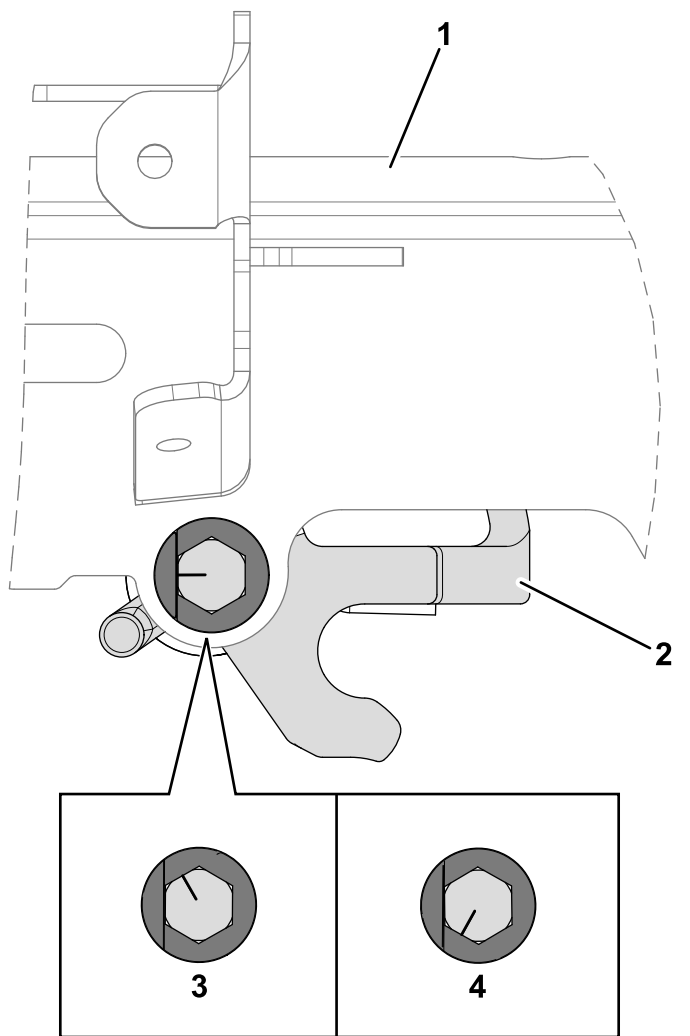
Tùy chọn

Không có Bộ phận nào Bắt buộc

Quy trình

Bạn có thể gắn bộ sạc lên thành bằng cách sử dụng các lỗ chìa khóa gắn trên thành được khoét ở mặt sau của thiết bị. Sử dụng vít có đường kính trục 6 mm (1/4 inch) và đường kính đầu 11 mm (0,45 inch).

Quan trọng: Khảo sát khu vực làm việc của bạn và xác định vị trí đáp ứng tốt nhất các tiêu chí để vận hành bộ sạc an toàn và hiệu quả.

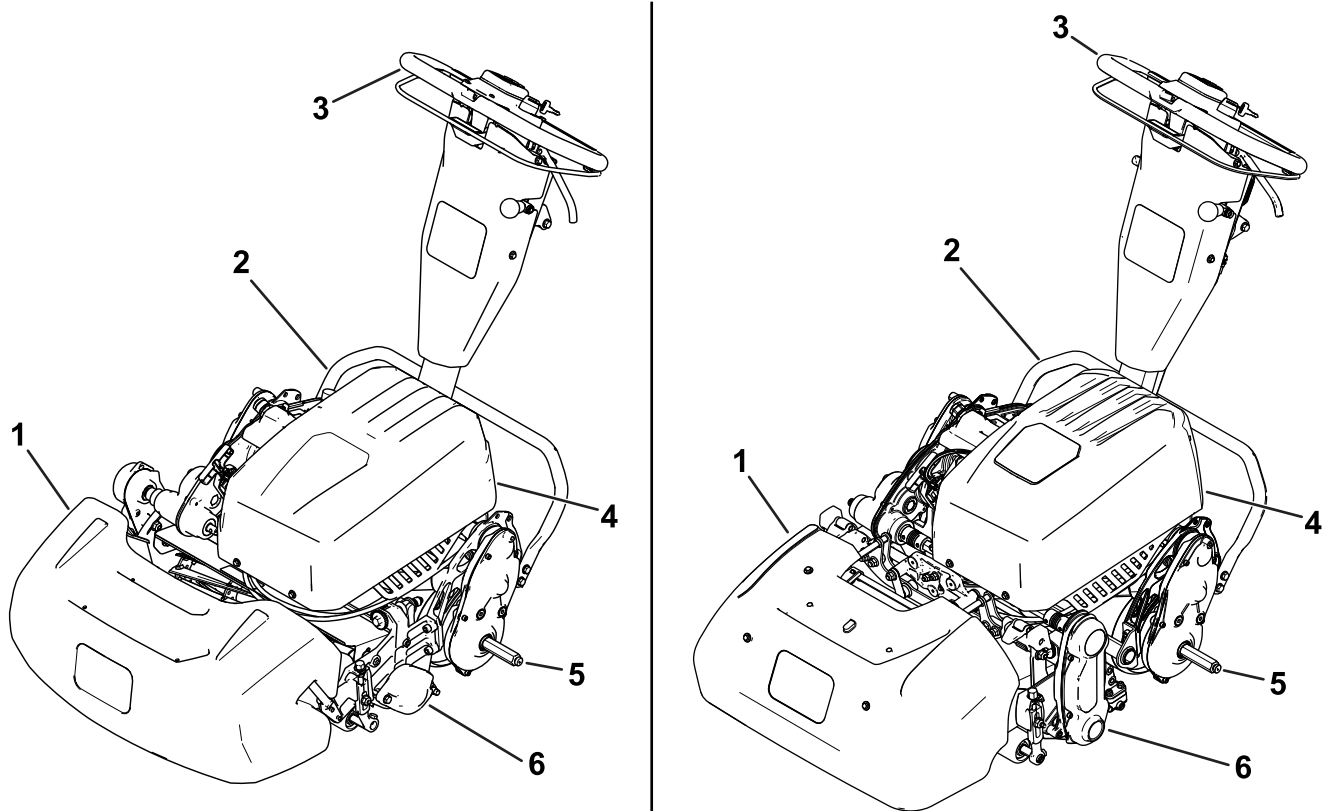


Hình 14

g439288

1. Kết cấu hàn bộ thu gom
 2. Bộ điều chỉnh độ cao tay cầm
 3. Bu lông – hướng theo chiều kim đồng hồ
 4. Bu lông – hướng ngược chiều kim đồng hồ
-
3. Siết chặt đai ốc trên bu lông chốt (Hình 13) sao cho vị trí bu lông mới được siết chặt trên chốt chặn trực.

Tổng quan về Sản phẩm



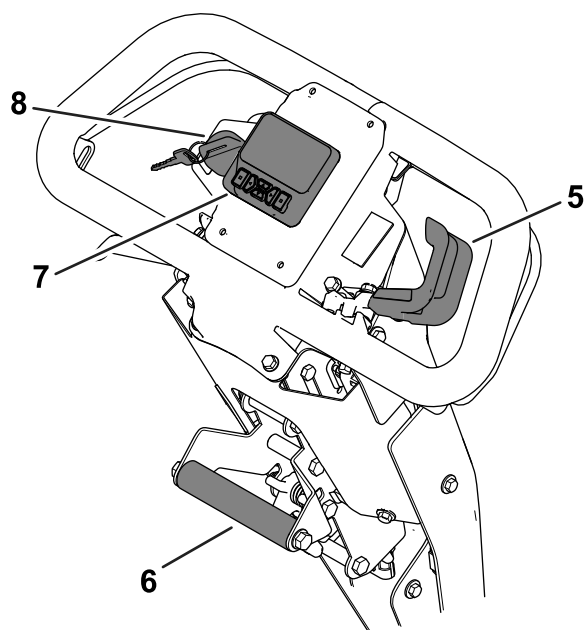
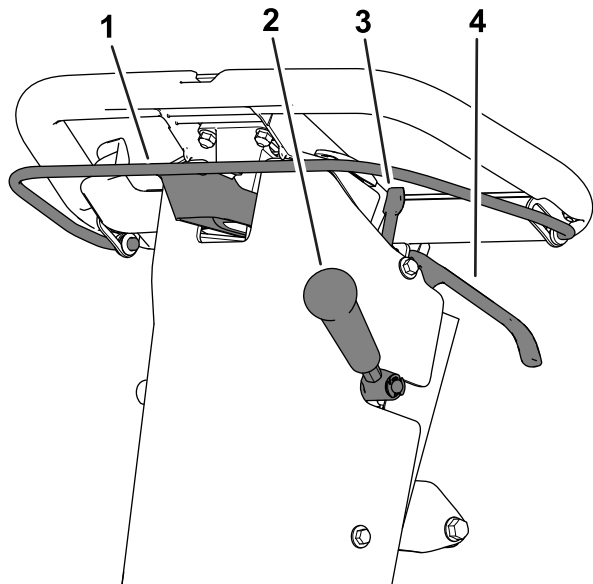
g467007

Hình 15

Model 04835 và 04845 được minh họa ở bên trái; Model 04865 được minh họa ở bên phải.

- | | |
|----------------|----------------------------|
| 1. Giỏ đựng cỏ | 4. Bộ ắc quy |
| 2. Chân chống | 5. Trục bánh xe vận chuyển |
| 3. Tay cầm | 6. Dao xoắn |

Điều khiển



Hình 16

g464524

- | | |
|---------------------------------|-----------------------------|
| 1. Cần ly hợp | 5. Điều khiển tốc độ |
| 2. Cần truyền động của dao xoắn | 6. Tay cầm hỗ trợ nâng xoắn |
| 3. Chốt phanh tay | 7. InfoCenter |
| 4. Cần phanh chân | 8. Công tắc chìa khóa |

Cần Ly hợp

Sử dụng cần ly hợp (Hình 16) để giải hoặc nhả truyền động kéo.

- **Bật truyền động kéo:** Kéo lên và giữ cần vào tay cầm.

Tốc độ kéo có thể thay đổi tùy thuộc vào việc bạn kéo cần lên bao xa. Kéo thanh lên vào tay cầm sẽ di chuyển máy ở tốc độ tối đa đã cài đặt; kéo nhẹ lên sẽ di chuyển máy ở tốc độ chậm hơn.

- **Ngắt truyền động kéo:** Nhả cần.

Điều khiển tốc độ

Sử dụng điều khiển tốc độ (Hình 16) để điều chỉnh tốc độ của máy.

- **Tăng tốc độ của máy:** Xoay cần xuống.
- **Giảm tốc độ của máy:** Xoay cần lên.

Công tắc Chìa khóa

Công tắc (Hình 16) cho phép bạn khởi động hoặc tắt máy.

- **Khởi động máy:** Xoay chìa khóa sang vị trí BẬT.
- **Tắt máy:** Xoay chìa khóa sang vị trí TẮT.

Cần phanh chân

Sử dụng phanh chân (Hình 16) để làm chậm hoặc dừng máy. Kéo cần về phía tay cầm để giải phanh chân.

Chốt Phanh tay

Sử dụng chốt phanh tay (Hình 16) để bật phanh tay khi bạn rời khỏi máy.

- **Gài phanh tay:** Gài và giữ cần phanh chân và xoay chốt phanh tay về phía bạn.
- **Nhả phanh tay:** Kéo cần phanh chân về phía tay cầm.

Cần Truyền động của Dao xoắn

Sử dụng cần truyền động của dao xoắn (Hình 16) để bật hoặc tắt dao xoắn.

- **Bật dao xoắn:** Với cần ly hợp ở vị trí trung lập (tắt), di chuyển cần xuống.
- **Tắt dao xoắn:** Di chuyển cần lên.

Màn hình LCD InfoCenter

Màn hình LCD InfoCenter hiển thị thông tin về máy và bộ ắc quy của bạn, chẳng hạn như mức sạc ắc quy hiện tại, tốc độ, thông tin chẩn đoán, v.v. (Hình 16).

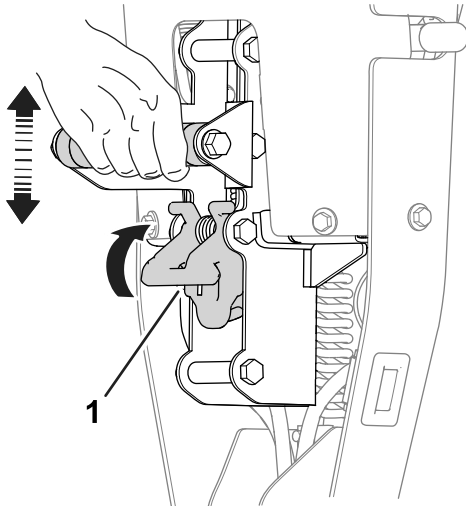
Để biết thêm thông tin, tham khảo [Sử dụng Màn hình InfoCenter \(trang 23\)](#).

Tay cầm Hỗ trợ Nâng

Sử dụng tay cầm hỗ trợ nâng ([Hình 16](#)) để giúp điều chỉnh độ cao tay cầm hoặc để nâng và hạ chân chống.

Bộ điều chỉnh Độ cao Tay cầm

Sử dụng bộ điều chỉnh độ cao tay cầm ([Hình 17](#)) để điều chỉnh độ cao tay cầm đến vị trí vận hành thoải mái. Kéo bộ điều chỉnh lên và sử dụng tay cầm hỗ trợ nâng để nâng hoặc hạ độ cao tay cầm.



Hình 17

g271081

1. Bộ điều chỉnh độ cao tay cầm

Chân chống

Chân chống ([Hình 18](#)) được gắn vào phía sau của máy. Sử dụng chân chống khi bạn lắp đặt hoặc tháo bánh xe vận chuyển hoặc dao xoắn.

• Vị trí LÀM VIỆC VỚI BÁNH XE VẬN CHUYỂN:

Để sử dụng chân chống để lắp đặt bánh xe vận chuyển, hãy đặt chân của bạn lên chân chống trong khi kéo lên và kéo lại về phía tay cầm hỗ trợ nâng ([Hình 18](#)).

⚠ THẬN TRỌNG

Máy nặng và có thể gây căng cơ lưng nếu nâng không đúng cách.

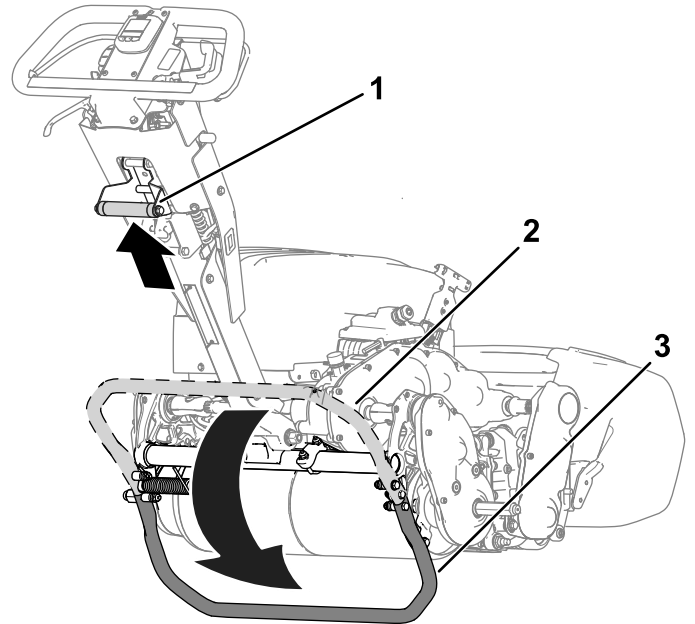
Tì chân của bạn vào chân chống và chỉ sử dụng tay cầm hỗ trợ nâng để nâng máy lên. Bạn có thể bị thương nếu cố gắng nâng máy lên trên chân chống bằng bất kỳ cách nào khác.

• Vị trí LÀM VIỆC VỚI DAO XOẮN:

Để máy không bị lật ngược khi tháo dao xoắn, hãy hạ thấp chân chống và đẩy chốt lò xo ra để giữ chân chống ở vị trí như trong [Hình 19](#).

• Thu chân chống về vị trí XẾP GỌN:

1. Giữ chân của bạn trên chân chống trong khi hạ tang kéo xuống đất.
2. Bỏ chân khỏi chân chống để có khoảng không cho chân chống thu về vị trí XẾP GỌN.



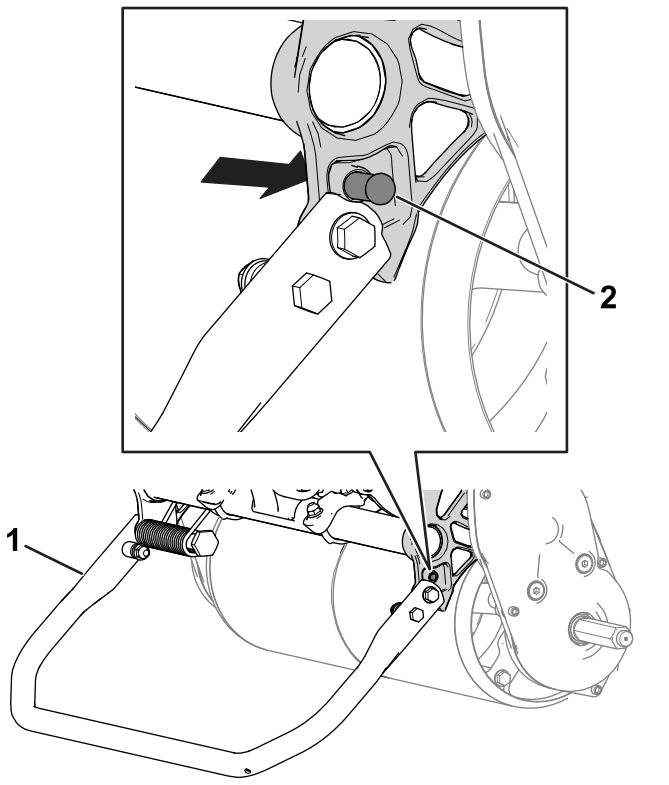
Hình 18

g343381

1. Tay cầm hỗ trợ nâng
2. Chân chống – vị trí XẾP GỌN
3. Chân chống – vị trí LÀM VIỆC VỚI BÁNH XE VẬN CHUYỂN

Thông số kỹ thuật

Mẫu máy	04835	04845	04865
Chiều rộng	91 cm	104 cm	91 cm
Trọng lượng khô*	78 kg (172 lb)	81 kg (178 lb)	92 kg (202 lb)
Bề rộng cắt	53 cm	66 cm	53 cm
Độ cao cắt	Phụ thuộc vào vị trí của tang kéo và sử dụng Bộ Chiều cao Mặt cắt Cao.		Tham khảo <i>Hướng dẫn Vận hành</i> dao xoắn của bạn.
Xén	Phụ thuộc vào tốc độ guồng xoắn và vị trí ròng rọc truyền động guồng xoắn.		
Tốc độ cắt cỏ	3,2 km/giờ đến 5,6 km/giờ		
Tốc độ vận chuyển	8,5 km/giờ		
*Chỉ đối với bộ kéo. Tham khảo <i>Hướng dẫn Vận hành</i> dao xoắn để biết trọng lượng của mỗi dao xoắn.			



Hình 19

g341757

1. Chân chống – vị trí LÀM VIỆC VỚI DAO XOẮN 2. Chốt lò xo

Thông số kỹ thuật phần điện

Điện áp	48 V
Dòng điện	DC (==)
Amp giờ	28,4 AH
Chỉ số IP	IP65

Bộ gá/Phụ kiện

Lựa chọn bộ gá và phụ kiện đã được Toro phê duyệt và có sẵn để sử dụng với máy nhằm nâng cao và mở rộng khả năng của máy. Hãy liên hệ với Đại lý Dịch vụ được Ủy quyền hoặc nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn hoặc truy cập www.Toro.com để biết danh sách tất cả các bộ gá và phụ kiện đã được phê duyệt.

Để đảm bảo hiệu suất tối ưu và tiếp tục được chứng nhận an toàn cho máy, chỉ sử dụng các phụ tùng và phụ kiện thay thế chính hãng của Toro. Các phụ tùng và phụ kiện thay thế của các nhà sản xuất khác có thể gây nguy hiểm và việc sử dụng chúng có thể làm mất hiệu lực bảo hành của sản phẩm.

Vận hành

Lưu ý: Xác định các mặt bên trái và bên phải của máy từ vị trí vận hành bình thường.

Trước khi Vận hành

An toàn Trước khi Vận hành

Thông tin tổng quát về mức độ an toàn

- Tuyệt đối không cho phép trẻ em hoặc người chưa được đào tạo thực hiện việc vận hành hoặc bảo trì máy. Quy định địa phương có thể hạn chế độ tuổi của người vận hành. Chủ sở hữu là người chịu trách nhiệm đào tạo tất cả các nhân viên vận hành và thợ máy.
- Làm quen với cách vận hành thiết bị an toàn, các biện pháp kiểm soát áp dụng đối với người vận hành và biển báo an toàn.
- Đỡ máy trên bề mặt phẳng, bật phanh đỗ, tắt máy, rút chìa khóa (nếu được trang bị), và chờ cho máy dừng tất cả mọi chuyển động trước khi rời khỏi vị trí của người vận hành. Để máy nguội trước khi điều chỉnh, bảo dưỡng, vệ sinh hoặc cất giữ.
- Biết cách dừng máy và tắt máy nhanh.
- Kiểm tra nút điều khiển khi có mặt người vận hành, công tắc an toàn và thiết bị bảo vệ an toàn đã được gắn và hoạt động bình thường chưa. Không vận hành máy trừ khi những thiết bị trên hoạt động bình thường.
- Kiểm tra khu vực bạn sẽ sử dụng máy và loại bỏ tất cả những vật thể mà máy có thể làm văng ra.

Thực hiện Bảo trì Hàng ngày

Thực hiện các quy trình bảo trì hàng ngày; tham khảo [Bảo trì \(trang 33\)](#).

Điều chỉnh Tốc độ Xén

Tốc độ xén được xác định theo thiết lập máy sau đây:

- Tốc độ guồng xoắn:** Bạn có thể điều chỉnh tốc độ guồng xoắn theo thiết lập cao hoặc thấp; tham khảo [Điều chỉnh Tốc độ Guồng xoắn \(trang 19\)](#).
- Vị trí ròng rọc truyền động guồng xoắn:** Bạn có thể thiết đặt ròng rọc truyền động guồng xoắn ở 2 vị trí; tham khảo [Hướng dẫn Vận hành dao xoắn của bạn](#).

Để xác định tốc độ guồng xoắn và vị trí ròng rọc truyền động guồng xoắn cho kết quả xén phù hợp, vui lòng tham khảo bảng sau:

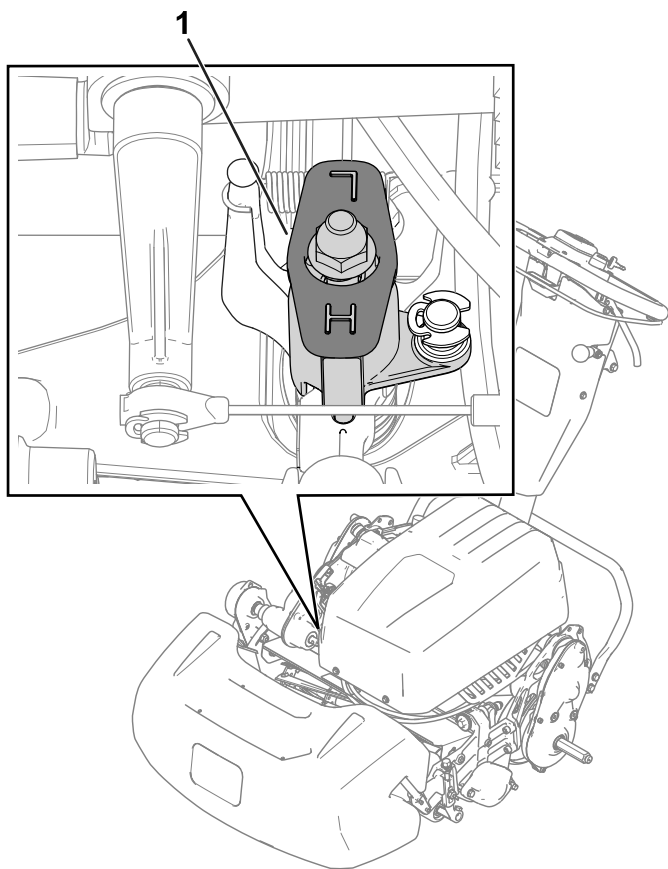
Tốc độ Xén

Tốc độ Guồng xoắn	Vị trí Dây đai	Dao xoắn		
		8 lưỡi	11 lưỡi	14 lưỡi
Thấp	Thấp	7,3 mm	5,3 mm	4,2 mm
Thấp	Cao	8,7 mm	4,4 mm	3,5 mm
Cao	Thấp	5,9 mm	4,3 mm	3,4 mm
Cao	Cao	5,0 mm	3,6 mm	2,8 mm

Điều chỉnh Tốc độ Guồng xoắn

Sử dụng núm điều khiển tốc độ guồng xoắn ([Hình 20](#)) để điều chỉnh tốc độ guồng xoắn.

- Tốc độ guồng xoắn cao:** Xoay núm sao cho chữ “H” trên núm hướng về phía trước máy.
- Tốc độ guồng xoắn thấp:** Xoay núm sao cho chữ “L” trên núm hướng về phía trước máy.



Hình 20

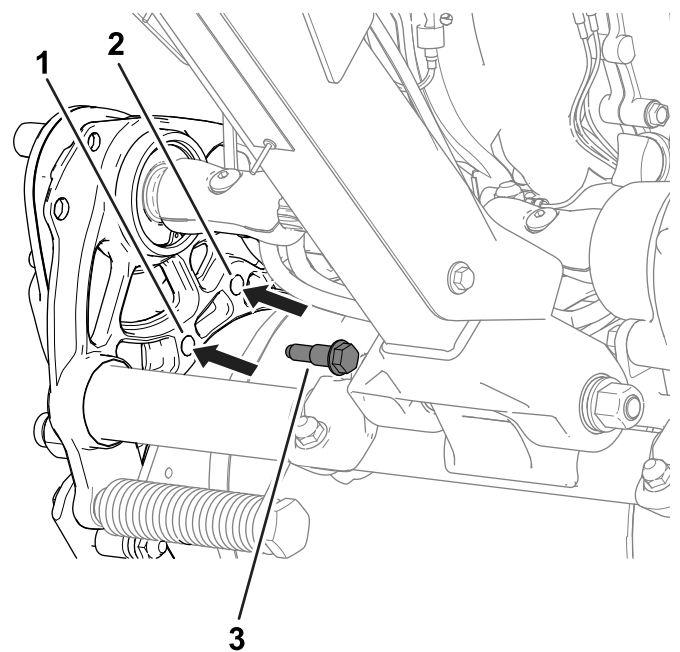
1. Nút điều khiển tốc độ guồng xoắn (hiển thị ở vị trí tốc độ guồng xoắn cao)

Điều chỉnh Vị trí Tang Kéo Model 04835 và Model 04845

Đối với máy Model 04835 và Model 04845, tang kéo có thể được điều chỉnh đến 2 vị trí:

- Vị trí **THẤP**: Sử dụng vị trí này để cắt cỏ tại độ cao cắt thấp hơn (ví dụ: cắt cỏ ở khu vực green trên sân gôn).
- Vị trí **CAO**: Sử dụng vị trí này để cắt cỏ tại độ cao cắt cao hơn (ví dụ: cắt cỏ ở khu vực tee box của sân gôn).

1. Di chuyển chân chống đến vị trí BẢO DƯỠNG DAO XOẮN.
2. Tháo bu lông vai (Hình 21) đang siết chặt vỏ truyền động tang vào khung ở mỗi bên máy.



Hình 21
Mặt bên trái của máy

1. Lắp bu lông tại đây đối với vị trí THẤP.
2. Lắp bu lông tại đây đối với vị trí CAO.
3. Bu lông vai
3. Căn chỉnh các lỗ trên khung với các lỗ trên vỏ truyền động.
4. Sử dụng bu lông vai đã tháo ra trước đó để siết chặt vỏ truyền động vào khung (Hình 21).
5. Di chuyển chân chống về vị trí CẮT GIỮ.

Điều chỉnh Độ cao Tay cầm

Sử dụng bộ điều chỉnh độ cao tay cầm để điều chỉnh độ cao tay cầm đến vị trí vận hành thoải mái; tham khảo [Bộ điều chỉnh Độ cao Tay cầm \(trang 17\)](#).

Vận chuyển Máy đến Địa điểm Làm việc

Vận chuyển Máy bằng Bánh xe Vận chuyển

Sử dụng bánh xe vận chuyển để vận chuyển máy trên quãng đường ngắn hơn.

1. Lắp đặt các bánh xe vận chuyển; tham khảo [Lắp đặt Bánh xe Vận chuyển \(trang 29\)](#).
2. Đảm bảo nút điều khiển truyền động kéo và guồng xoắn ở vị trí Số 0.

3. Khởi động máy; tham khảo [Khởi động máy \(trang 22\)](#).
4. Đặt điều khiển tốc độ thành CHẠM, lật phía trước của máy lên, từ từ bật truyền động kéo và từ từ tăng tốc độ của máy.
5. Điều chỉnh điều khiển tốc độ để vận hành máy cắt cỏ với tốc độ trên mặt đất theo mong muốn và vận chuyển máy đến điểm đến mong muốn.

Vận chuyển Máy bằng Xe moóc

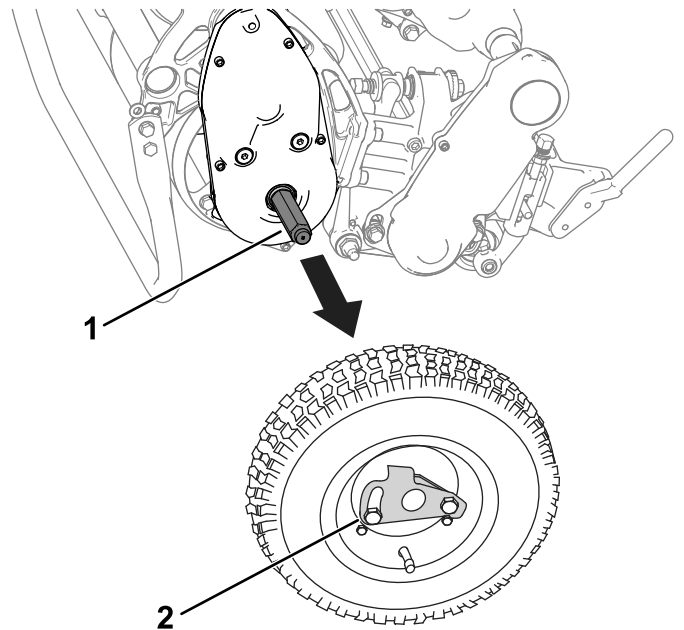
Sử dụng xe moóc để vận chuyển máy trên quãng đường dài. Thận trọng khi chắt và dỡ máy lên xe moóc.

1. Cẩn thận điều khiển máy chạy lên xe moóc.
2. Tắt máy và bật phanh tay.
3. Sử dụng ram dốc có chiều rộng tối đa để chắt máy vào xe moóc hoặc xe tải.
4. Cố định máy vào xe moóc một cách chắc chắn.

Lưu ý: Bạn có thể sử dụng xe moóc Toro Trans Pro để vận chuyển máy. Để biết hướng dẫn về cách chắt lên xe moóc, vui lòng tham khảo [Hướng dẫn Vận hành xe moóc](#) của bạn.

Tháo Bánh xe Vận chuyển

1. Nhả cần ly hợp, sử dụng điều khiển tốc độ để giảm tốc độ của máy và tắt máy.
2. Di chuyển chân chống đến vị trí LÀM VIỆC VỚI BÁNH XE VẬN CHUYỂN; tham khảo [Chân chống \(trang 17\)](#).
3. Tháo các bánh xe vận chuyển bằng cách đẩy móc kẹp khoá bánh xe ra khỏi trục ([Hình 22](#)).



Hình 22

1. Trục
2. Móc kẹp khoá bánh xe

4. Cẩn thận hạ máy xuống khỏi chân chống bằng cách đẩy từ từ về phía trước hoặc nâng giá đỡ tay cầm bên dưới lên để chân chống đàn hồi về vị trí XÉP GỌN; tham khảo [Chân chống \(trang 17\)](#).

Trong khi Vận hành

An toàn Trong khi Vận hành

Thông tin tổng quát về mức độ an toàn

- Chủ sở hữu/người vận hành có thể ngăn chặn và chịu trách nhiệm về những tai nạn có thể gây chấn thương cá nhân hoặc thiệt hại về tài sản.
- Mặc quần áo phù hợp, bao gồm bảo vệ mắt; quần dài; giày dép chắc chắn, chống trơn trượt; và bảo vệ thính giác. Bộc tóc nếu tóc dài và không mặc quần áo rộng hoặc đeo trang sức lỏng lẻo.
- Không vận hành máy khi bị ốm, mệt mỏi hoặc đang chịu ảnh hưởng của các chất có cồn, chất gây nghiện.
- Tập trung tuyệt đối trong khi vận hành máy. Tránh bị phân tâm vào bất kỳ hoạt động nào khác; nếu không, bạn có thể gây chấn thương cho bản thân hoặc gây thiệt hại về tài sản.
- Trước khi bật máy, hãy đảm bảo tất cả bộ phận truyền động đều ở vị trí trung lập, phanh đỗ đã được bật và bạn đang ở vị trí vận hành.
- Không để những người xung quanh và trẻ em lại gần khu vực vận hành. Nếu bắt buộc phải có

người làm cùng, hãy thận trọng và đảm bảo giỏ đựng cỏ đã được lắp trên máy.

- Chỉ vận hành máy khi có tầm nhìn tốt để tránh các hồ hoặc nguy cơ tiềm ẩn.
- Không vận hành máy khi có nguy cơ bị sét đánh.
- Cẩn thận khi cắt trên cỏ ướt. Bước chân không chắc chắn có thể gây tai nạn trượt ngã.
- Giữ tay và chân tránh xa dao xoắn.
- Quan sát phía sau và phía dưới trước khi lùi lại để đảm bảo đường đi thông suốt.
- Hết sức thận trọng khi lùi hoặc kéo máy về phía bạn.
- Cẩn thận khi đến gần góc khuất, bụi rậm, cây cối hoặc các vật thể khác có thể che khuất tầm nhìn của bạn.
- Dừng dao xoắn bất cứ khi nào bạn không cắt cỏ.
- Tắt bộ phận truyền động của dao xoắn và tắt máy trước khi điều chỉnh độ cao cắt.
- Tuyệt đối không để máy chạy khi không có người giám sát.
- Trước khi bạn rời khỏi vị trí của người vận hành, hãy làm như sau:
 - Đỗ máy trên bề mặt bằng phẳng.
 - Tắt (các) dao xoắn.
 - Gài phanh tay.
 - Tắt máy và rút chìa khoá (nếu được trang bị).
 - Chờ cho tất cả chuyển động dừng lại.
- Tắt máy trước khi đổ sạch giỏ.
- Tắt máy và tắt bộ phận truyền động của dao xoắn trong các trường hợp sau:
 - Trước khi sạc
 - Trước khi dọn quang chướng ngại vật
 - Trước khi tháo giỏ đựng cỏ
 - Trước khi kiểm tra, vệ sinh hoặc bảo trì dao xoắn
 - Sau khi va chạm vào vật thể lạ hoặc nếu xảy ra rung động bất thường. Kiểm tra dao xoắn xem có hư hỏng không và sửa chữa trước khi khởi động và vận hành máy
 - Trước khi rời khỏi vị trí vận hành
- Chỉ sử dụng phụ kiện và bộ gá đã được Công ty Toro® phê duyệt.

An toàn trên Dốc

- Dốc là yếu tố chính liên quan đến tai nạn mất kiểm soát và lật xe, có thể dẫn đến chấn thương nặng hoặc tử vong. Bạn là người chịu trách nhiệm vận hành dốc an toàn. Cần phải hết sức thận trọng khi vận hành máy trên bất kỳ độ dốc nào. Trước khi sử dụng máy trên dốc, hãy thực hiện như sau:

- Xem lại và hiểu hướng dẫn về dốc trong sách hướng dẫn và trên máy.
- Đánh giá các điều kiện của địa điểm làm việc trong ngày để xác định xem dốc có an toàn để vận hành máy hay không. Sử dụng cách suy xét dựa trên thực tế và phán đoán sáng suốt khi thực hiện đánh giá này. Những thay đổi về địa hình, chẳng hạn như độ ẩm, có thể nhanh chóng ảnh hưởng đến việc máy vận hành trên dốc.
- Vận hành ngang dốc, tuyệt đối không vận hành theo chiều lên và xuống. Tránh vận hành trên dốc quá dốc hoặc ẩm ướt. Bước chân không chắc chắn có thể gây tai nạn trượt ngã.
- Nhận biết những mối nguy hiểm ở chân dốc. Không vận hành máy gần dốc thẳng đứng, mương, bờ kè, nước hoặc các mối nguy hiểm khác. Máy có thể bị lật đột ngột nếu bánh xe đi qua mép hoặc mép bị sập. Giữ khoảng cách an toàn giữa máy và mọi mối nguy hiểm. Sử dụng công cụ cầm tay để vận hành trong những khu vực này.
- Tránh khởi động, dừng hoặc quay máy trên dốc. Tránh thay đổi tốc độ hoặc hướng đi đột ngột; hãy rẽ chậm và từ từ.
- Không vận hành máy trong bất kỳ điều kiện nào khi nghi ngờ có vấn đề về lực kéo, lái hoặc độ ổn định. Lưu ý rằng việc vận hành máy trên cỏ ướt, ngang dốc hoặc xuống dốc có thể làm mất lực kéo của máy. Mất lực kéo đến bộ phận truyền động có thể dẫn đến trượt, mất phanh và mất lái. Máy có thể trượt ngay cả khi bạn dừng bộ phận truyền động.
- Loại bỏ hoặc đánh dấu các chướng ngại vật như mương, hố, vệt lún, chỗ lồi, đá hoặc các nguy cơ tiềm ẩn khác. Cỏ cao có thể che khuất chướng ngại vật. Địa hình không bằng phẳng có thể làm lật máy.
- Nếu bạn mất kiểm soát máy, hãy bước ra khỏi hướng di chuyển của máy.
- Luôn gài số cho máy khi xuống dốc. Không tắt máy để lao theo đà khi xuống dốc (chỉ áp dụng cho các thiết bị truyền động bằng bánh răng).

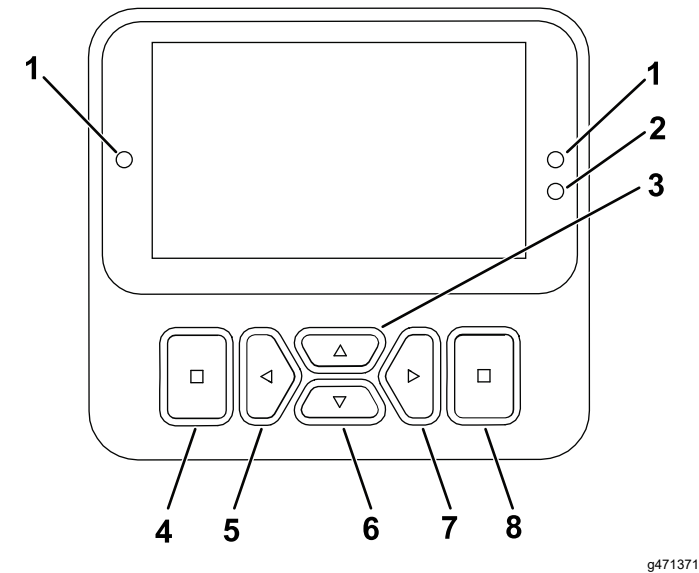
Khởi động máy

Lưu ý: Để xem hình ảnh minh họa và mô tả về các nút điều khiển được đề cập trong phần này, vui lòng tham khảo [Điều khiển \(trang 16\)](#).

1. Đảm bảo đầu nối tay cầm chữ T trên bộ dây an toàn chính được kết nối với đầu nối nguồn điện chính
2. Đảm bảo cần ly hợp đã được tắt.
3. Di chuyển công tắc chìa khóa sang vị trí BẬT.

Sử dụng Màn hình InfoCenter

Màn hình InfoCenter (Hình 23) hiển thị thông tin về máy của bạn, chẳng hạn như trạng thái hoạt động, các chẩn đoán khác nhau và thông tin khác về máy.



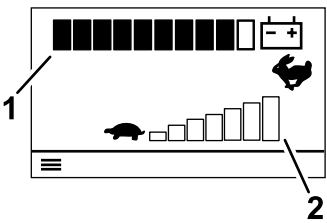
Hình 23

- | | |
|------------------------------|-----------------------------|
| 1. Đèn chỉ báo | 5. Nút điều hướng—giảm/trái |
| 2. Cảm biến độ sáng màn hình | 6. Nút điều hướng—xuống |
| 3. Nút điều hướng—lên | 7. Nút điều hướng—tăng/phải |
| 4. Nút quay lại/thoát | 8. Nút nhập/chọn |

Lưu ý: Mục đích của mỗi nút có thể thay đổi tùy thuộc vào nội dung được yêu cầu tại thời điểm đó. Mỗi nút được gắn nhãn với một biểu tượng hiển thị chức năng hiện tại của nút.

Sử dụng các nút điều hướng để điều hướng giữa một số màn hình và mục trong menu:

- Màn hình khởi động ứng dụng:** hiển thị thông tin máy hiện tại trong vài giây sau khi bạn di chuyển chìa khóa sang vị trí BẬT.
- Màn hình thông tin chính (Hình 24):** hiển thị thông tin máy hiện tại khi chìa khóa ở vị trí BẬT.



Hình 24

- | | |
|----------------------|------------------------------|
| 1. Chỉ số sạc ắc quy | 2. Cài đặt điều khiển tốc độ |
|----------------------|------------------------------|

- Menu chính:** tham khảo [Sử dụng Menu \(trang 24\)](#).

Mô tả Biểu tượng của InfoCenter

	Nhanh
	Chậm
	Đang bật phanh đỗ.
	PTO đang bật.
	PTO bị tắt.
	Ắc quy
	Hoạt động
	Không hoạt động
	Trước đó
	Tiếp theo
	Tăng
	Giảm
	Màn hình trước đó

Mô tả Biểu tượng của InfoCenter (cont'd.)

	Màn hình tiếp theo
	Tăng giá trị
	Giảm giá trị
	Menu
	Cuộn lên/xuống
	Cuộn sang trái/phải

Sử dụng Menu

Để truy cập hệ thống menu InfoCenter, hãy nhấn nút truy cập menu khi đang ở màn hình chính. Thao tác này sẽ đưa bạn đến menu chính. Tham khảo bảng sau đây để biết tóm tắt về các phương án tùy chọn có sẵn từ các menu:

Menu Chính	
Mục trong Menu	Mô tả
Lỗi	Menu Lỗi chứa danh sách lỗi gần đây của máy. Tham khảo <i>Hướng dẫn Sử dụng Dịch vụ</i> hoặc nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn để biết thêm thông tin về menu Lỗi.
Dịch vụ	Trình đơn Dịch vụ chứa thông tin về máy như giờ sử dụng, bộ đếm, mức sử dụng và tình trạng ắc quy.
Chẩn đoán	Menu Chẩn đoán liệt kê nhiều trạng thái khác nhau của máy hiện có. Bạn có thể sử dụng thông tin này để khắc phục một số sự cố nhất định vì nó sẽ nhanh chóng cho bạn biết nút điều khiển nào của máy đang bật và đang tắt.
Cài đặt	Menu Cài đặt cho phép bạn tùy chỉnh màn hình InfoCenter.
Giới thiệu	Trình đơn Giới thiệu liệt kê số mẫu máy, số sê-ri và phiên bản phần mềm của máy bạn.

Menu Dịch vụ	
Mục trong Menu	Mô tả
Giờ	Liệt kê tổng số giờ máy đã được bật.
Sử dụng điện	Liệt kê công suất tức thời được cung cấp bởi ắc quy tính bằng Watt.

Sạc ắc quy	Liệt kê mức sạc ắc quy hiện tại theo phần trăm dung lượng.
Dòng điện ắc quy	Liệt kê dòng điện tức thời được cung cấp bởi ắc quy tính theo Amp.
Volt ắc quy	Liệt kê điện thế của ắc quy tính theo volt.
Tổng mức sử dụng	Liệt kê tổng lượng sử dụng ắc quy tính theo watt giờ.
Dung tích	Liệt kê dung lượng ắc quy hiện tại tính theo amp giờ.
Mài rà ngược	Đặt máy ở chế độ Mùi rà ngược.

Menu Cài đặt	
Mục trong Menu	Mô tả
Nhập PIN	Cho phép một người (quản đốc/thợ máy) được công ty của bạn ủy quyền có mã PIN truy cập các menu được bảo vệ
Cài đặt Bảo vệ	Điều khiển các menu được bảo vệ.
Đặt lại Mặc định	Đặt lại InfoCenter về cài đặt mặc định.
Đèn nền	Sử dụng cài đặt này để tăng hoặc giảm độ sáng của InfoCenter.
Ngôn ngữ	Sử dụng cài đặt này để thay đổi ngôn ngữ được sử dụng trên InfoCenter.
Đơn vị	Sử dụng cài đặt này để thay đổi các đơn vị được InfoCenter sử dụng. Các lựa chọn menu là hệ Anh và hệ mét.

Giới thiệu về Menu	
Mục trong Menu	Mô tả
Kiểu model	Liệt kê mã số kiểu model của máy.
SN	Liệt kê số sê-ri của máy.
Bản sửa đổi S/W	Liệt kê số bản sửa đổi của phần mềm máy.
Ắc quy	Liệt kê bản sửa đổi phần mềm của ắc quy.
XDM-2700	Liệt kê bản sửa đổi phần mềm của InfoCenter
Dao xoắn 1	Liệt kê bản sửa đổi phần mềm của dao xoắn.

Lưu ý: Được bảo vệ trong các Menu được bảo vệ—chỉ có thể truy cập bằng cách nhập mã PIN; tham khảo [Truy cập Menu được Bảo vệ \(trang 25\)](#).

Lưu ý: Nếu bạn vô tình thay đổi ngôn ngữ hoặc độ tương phản đối với một cài đặt mà bạn không thể hiểu hoặc không xem được màn hình nữa, vui lòng liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn để được hỗ trợ cài đặt lại màn hình.

Xem và Thay đổi Cài đặt Menu được Bảo vệ

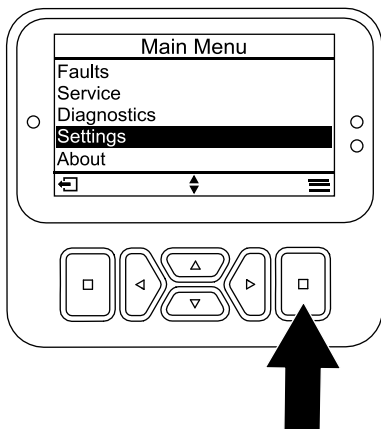
1. Trong CÀI ĐẶT, cuộn xuống đến CÀI ĐẶT BẢO VỆ.
2. Để xem và thay đổi cài đặt mà không cần nhập mã PIN, hãy sử dụng nút chọn để thay đổi CÀI ĐẶT BẢO VỆ thành ☐ (Tắt).
3. Để xem và thay đổi cài đặt bằng mã PIN, hãy sử dụng nút chọn để thay đổi CÀI ĐẶT BẢO VỆ thành ☒ (Bật), cài đặt mã PIN và xoay chia khóa trong công tắc khóa điện sang vị trí TẮT rồi đến vị trí BẬT.

Truy cập Menu được Bảo vệ

Lưu ý: Mã PIN mặc định của nhà máy cho máy của bạn là 0000 hoặc 1234.

Nếu bạn đã thay đổi mã PIN và quên mã, vui lòng liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn để được hỗ trợ.

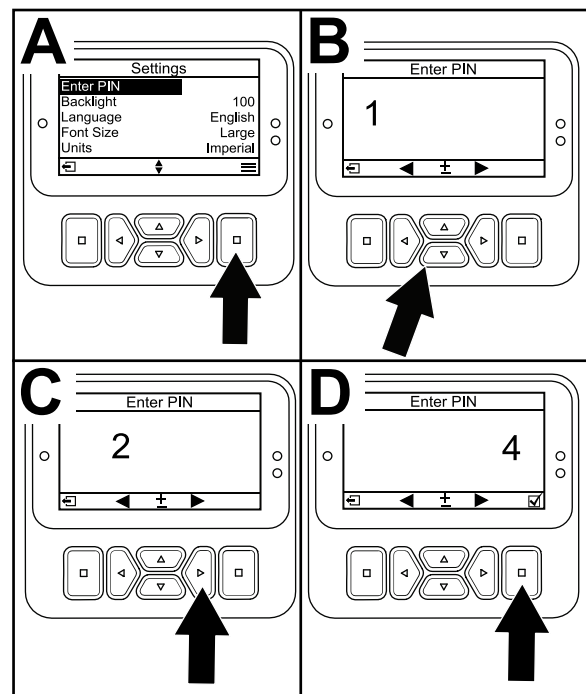
1. Từ MENU CHÍNH, cuộn xuống đến menu CÀI ĐẶT và nhấn nút chọn (Hình 25).



Hình 25

g534624

2. Trong menu CÀI ĐẶT, cuộn đến NHẬP MÃ PIN và nhấn nút chọn (Hình 26A).



Hình 26

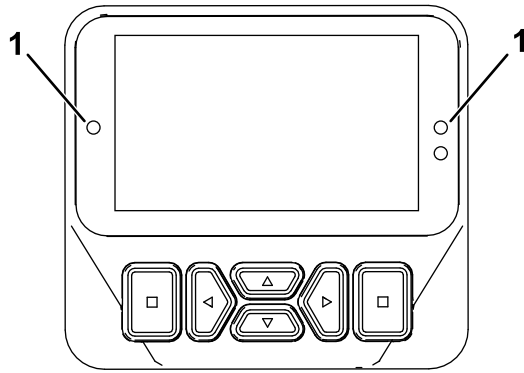
g471350

3. Để nhập mã PIN, hãy nhấn các nút điều hướng lên/xuống cho đến khi chữ số đầu tiên chính xác xuất hiện, sau đó nhấn nút điều hướng bên phải để chuyển sang chữ số tiếp theo (Hình 26B và Hình 26C). Lặp lại bước này cho đến khi nhập chữ số cuối cùng.
4. Nhấn nút chọn (Hình 26D).

Lưu ý: Nếu màn hình chấp nhận mã PIN và menu được bảo vệ được mở khóa, **PIN** sẽ hiển thị ở góc trên bên phải của màn hình.

5. Để khóa menu được bảo vệ, xoay công tắc chìa khóa đến vị trí TẮT rồi đến vị trí BẬT.

Hiểu về Đèn Chẩn đoán



Hình 27

g462666

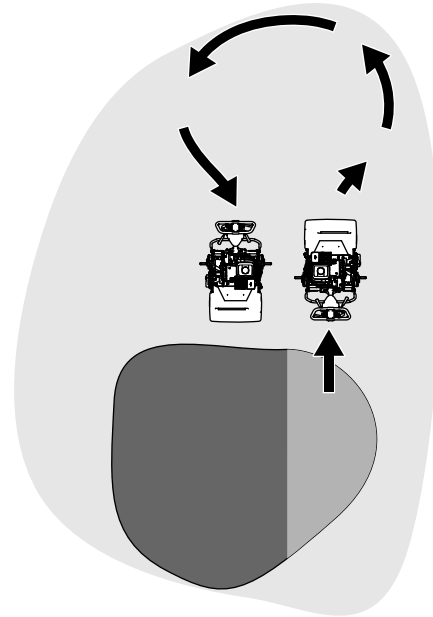
1. Đèn chẩn đoán

- Màu đỏ nhấp nháy—lỗi đang hoạt động
- Màu đỏ liên tục—tự vẫn đang hoạt động
- Màu xanh dương liên tục—thông báo hiệu chuẩn/hộp thoại
- Màu xanh lá liên tục—hoạt động bình thường

Lời khuyên về Vận hành

Quan trọng: Cò xén hoạt động như chất bôi trơn khi cắt cỏ. Vận hành dao xoắn quá mức mà không có cò xén có thể làm hỏng dao xoắn.

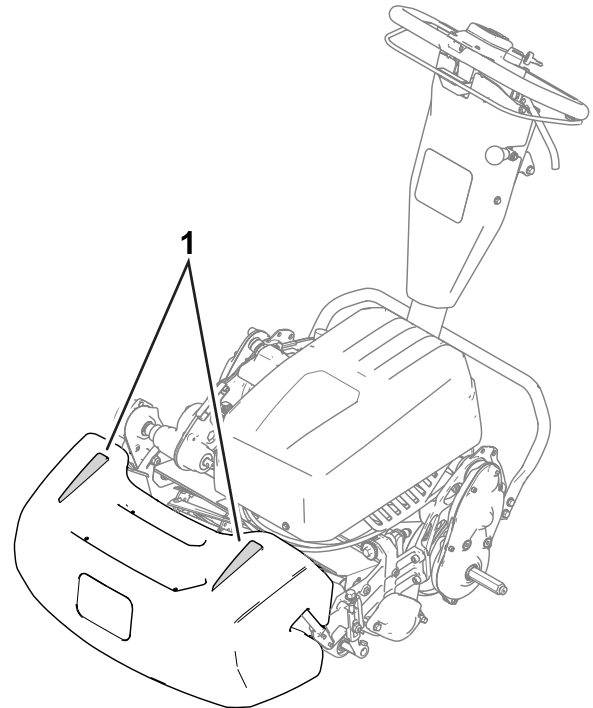
- Cắt cỏ theo hướng thẳng tiến lui trên mặt cỏ.
- Tránh cắt cỏ theo hình tròn hoặc quay máy trên khu vực cỏ để tránh bị mài mòn.
- Quay máy ra khỏi mặt cỏ bằng cách nâng guồng xoắn cắt (đẩy tay cầm xuống) và thực hiện thao tác quay hình giọt nước trên tang kéo (Hình 28).



Hình 28

g271799

- Cắt cỏ ở tốc độ đi bộ bình thường. Tốc độ nhanh chỉ tiết kiệm được một chút thời gian nhưng chất lượng cắt cỏ kém hơn.
- Để giúp duy trì đường cắt thẳng trên mặt cỏ và giữ cho máy ở cách một khoảng bằng nhau so với mép của đường cắt trước đó, hãy sử dụng các sọc kẻ căn chỉnh trên giỏ (Hình 29).



Hình 29

g341513

1. Sọc kẻ căn chỉnh

Vận hành Máy trong Điều kiện Ánh sáng Yếu

Sử dụng Gói phụ tùng Đèn LED khi bạn vận hành máy trong điều kiện ánh sáng yếu. Liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn để mua gói phụ tùng này.

Quan trọng: Không sử dụng hệ thống đèn khác với máy này; chúng có thể làm hỏng bộ ắc quy hoặc hệ thống điện.

Vận hành các Nút điều khiển trong khi Cắt cỏ

1. Khởi động máy, cài đặt điều khiển tốc độ ở tốc độ thấp, nhấn tay cầm xuống để nâng dao xoắn lên, và bật truyền động kéo để vận chuyển máy lên vòng đai hoặc đường tiếp cận mặt cỏ.
2. Dừng máy trên vòng đai hoặc đường tiếp cận.
3. Sử dụng điều khiển tốc độ để tăng tốc độ của máy, bật dao xoắn, bật truyền động kéo để di chuyển máy lên mặt cỏ, hạ dao xoắn xuống mặt đất và bắt đầu cắt cỏ.

Tắt Máy

1. Nhả cần ly hợp.
2. Di chuyển điều khiển tốc độ đến vị trí CHẠM.
3. Di chuyển công tắc chìa khóa đến vị trí TẮT và rút chìa khóa.

Sau khi Vận hành

An toàn Sau Vận hành

Thông tin tổng quát về mức độ an toàn

- Đỡ máy trên bề mặt phẳng, bật phanh đỗ, tắt máy, rút chìa khóa (nếu được trang bị), và chờ cho máy dừng tất cả mọi chuyển động trước khi rời khỏi vị trí của người vận hành. Để máy nguội trước khi điều chỉnh, bảo dưỡng, vệ sinh hoặc cất giữ.
- Làm sạch cỏ và mảnh vụn ra khỏi máy để giúp ngăn ngừa hỏa hoạn.
- Để máy nguội trước khi cất máy vào bất kỳ lớp vỏ nào.
- Không để máy ở nơi có ngọn lửa trần, tia lửa hoặc đèn hướng dẫn, chẳng hạn như trên máy nước nóng hoặc trên thiết bị khác.

Ắc quy và bộ sạc an toàn

Chung

- Sử dụng hoặc bảo trì bộ sạc ắc quy không đúng cách có thể dẫn đến thương tích. Để giảm thiểu khả năng này, hãy tuân thủ tất cả các hướng dẫn an toàn.
- Chỉ sử dụng bộ sạc đi kèm để sạc ắc quy.
- Xác nhận điện áp có sẵn ở quốc gia của bạn trước khi sử dụng bộ sạc.
- Để kết nối với nguồn điện không ở Hoa Kỳ, hãy sử dụng bộ điều hợp phích cắm đi kèm có cấu hình phù hợp với ổ cắm điện, nếu cần.
- Không để bộ sạc bị ướt; tránh mưa và tuyết.
- Có thể xảy ra nguy cơ hỏa hoạn, điện giật hoặc thương tích khi sử dụng phụ kiện không được Toro khuyến nghị hoặc bán.
- Để giảm nguy cơ nổ ắc quy, hãy làm theo những hướng dẫn này và hướng dẫn về bất kỳ thiết bị nào bạn định sử dụng ở gần bộ sạc.
- Ắc quy có thể thải ra khí gây nổ nếu bị sạc quá mức.

Đào tạo

- Tuyệt đối không cho phép trẻ em hoặc người chưa được đào tạo thực hiện việc vận hành hoặc bảo trì bộ sạc. Quy định địa phương có thể hạn chế độ tuổi của người vận hành. Chủ sở hữu là người chịu trách nhiệm đào tạo tất cả các nhân viên vận hành và thợ máy.
- Đọc, hiểu và làm theo tất cả các hướng dẫn trên bộ sạc và trong sách hướng dẫn trước khi vận hành bộ sạc. Làm quen với cách sử dụng bộ sạc phù hợp.

Chuẩn bị

- Giữ cho người qua đường và trẻ em tránh xa khi đang sạc.
- Mặc quần áo phù hợp trong khi sạc, bao gồm bảo vệ mắt; quần dài; và giày dép chắc chắn, chống trơn trượt.
- Tắt máy và chờ 5 giây cho đến khi máy tắt hoàn toàn trước khi sạc. Không thực hiện điều này có thể gây ra hiện tượng phóng điện hồ quang.
- Đảm bảo khu vực được thông gió tốt trong khi sạc.
- Đọc và tuân thủ tất cả biện pháp phòng ngừa khi sạc.
- Bộ sạc chỉ được sử dụng trên mạch danh định 120 và 240 VAC và được trang bị phích cắm nối đất để hoạt động ở 120 VAC. Để sử dụng với mạch 240 V, hãy liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn để biết dây nguồn phù hợp.

Vận hành

- Không sạc ắc quy đã đóng băng.
- Không lạm dụng dây nguồn. Không mang bộ sạc bằng dây nguồn hoặc giật mạnh dây nguồn để ngắt bộ sạc khỏi bình nạp. Để dây nguồn tránh xa nhiệt, dầu mỡ và các cạnh sắc nhọn.
- Kết nối bộ sạc trực tiếp vào bình nạp nối đất. Không sử dụng bộ sạc ở ổ cắm không có nối đất, ngay cả khi có bộ điều hợp.
- Không thay đổi dây nguồn hoặc phích cắm được cung cấp.
- Tránh làm rơi dụng cụ bằng kim loại gần hoặc lên trên ắc quy; nó có thể gây ra tia lửa điện hoặc gây đoản mạch một bộ phận điện có thể dẫn đến nổ.
- Tháo các vật dụng bằng kim loại như nhẫn, vòng tay, vòng cổ và đồng hồ khi làm việc với ắc quy li-ti-ion. Ắc quy li-ti-ion có thể tạo ra đủ dòng điện để gây bỏng nặng.
- Không bao giờ vận hành bộ sạc khi không có tầm nhìn tốt hoặc điều kiện ánh sáng tốt.
- Sử dụng dây nối dài phù hợp.

- Nếu dây nguồn bị hỏng khi cắm vào, hãy ngắt dây nguồn khỏi bình nạp trên tường và liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền để được thay thế.
- Rút phích cắm của bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện khi không sử dụng, trước khi di chuyển bộ sạc đến vị trí khác hoặc trước khi bảo dưỡng.

Bảo trì và cất giữ

- Cất bộ sạc trong nhà, ở nơi khô ráo, an toàn, xa tầm tay của người dùng không được phép.
- Không tháo rời bộ sạc. Mang bộ sạc đến nhà phân phối Toro được ủy quyền khi cần bảo dưỡng hoặc sửa chữa.
- Rút phích cắm của dây nguồn ra khỏi ổ cắm trước khi bắt đầu bất kỳ hoạt động bảo trì hoặc vệ sinh nào để giảm nguy cơ bị điện giật.
- Duy trì hoặc thay thế nhãn an toàn và hướng dẫn khi cần thiết.
- Không vận hành bộ sạc khi dây nguồn hoặc phích cắm bị hỏng. Thay ngay dây nguồn hoặc phích cắm bị hỏng.
- Nếu bộ sạc bị va đập, bị rơi hoặc bị hư hỏng theo cách khác, không được sử dụng; mang bộ sạc đến nhà phân phối Toro được ủy quyền.

Vận hành các Nút điều khiển sau khi Cắt cở

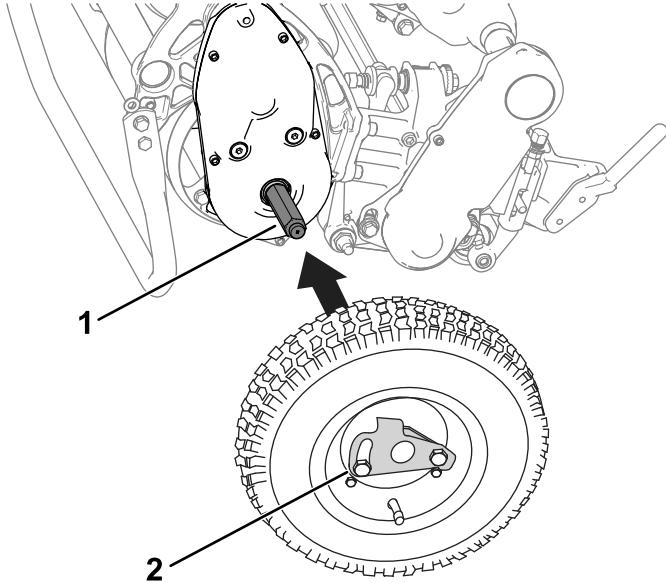
1. Lái máy ra khỏi mặt cỏ, nhấn tay cầm xuống để nâng dao xoắn lên, nhả cần ly hợp, tắt dao cắt và tắt máy.
2. Tháo giỏ đựng cỏ và đổ hết cỏ xén ra khỏi giỏ.
3. Lắp đặt giỏ đựng cỏ vào máy và vận chuyển máy đến nơi cất giữ.

Vận chuyển Máy

Sau khi cắt cỏ, hãy vận chuyển máy ra khỏi địa điểm làm việc; tham khảo [Vận chuyển Máy bằng Bánh xe Vận chuyển \(trang 20\)](#) hoặc [Vận chuyển Máy bằng Xe moóc \(trang 21\)](#).

Lắp đặt Bánh xe Vận chuyển

1. Di chuyển chân chống đến vị trí LÀM VIỆC VỚI BÁNH XE VẬN CHUYỂN; tham khảo [Chân chống \(trang 17\)](#)
2. Trượt bánh xe lên trục ([Hình 30](#)).



Hình 30

g273510

1. Trục
2. Móc kẹp khoá bánh xe

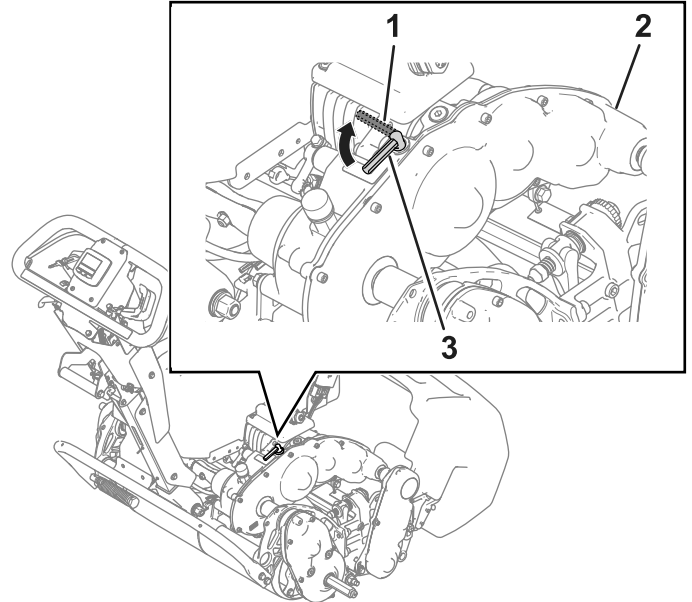
3. Xoay móc kẹp khoá bánh xe ([Hình 30](#)) ra khỏi tâm bánh xe, để bánh xe trượt xa hơn lên trục.
4. Xoay bánh xe qua lại cho đến khi bánh xe trượt hoàn toàn lên trục và móc kẹp khoá được cố định trong rãnh trên đòn trục.
5. Lặp lại quy trình ở mặt đối diện của máy.
6. Cẩn thận hạ máy xuống khỏi chân chống.

Bật hoặc Tắt Truyền động

Bạn có thể tắt truyền động của tang để cho phép thao tác với máy. Tắt truyền động khi bạn cần di chuyển máy mà không khởi động máy (ví dụ: thực hiện bảo trì trong khu vực kín).

Trước khi vận hành máy, hãy đảm bảo bạn đã bật truyền động.

1. Xác định vị trí của cần gạt lực kéo trên hộp số truyền động ([Hình 28](#)).



Hình 31

g343383

1. Cần gạt lực kéo – vị trí TẮT
2. Hộp số truyền động
3. Cần gạt lực kéo – vị trí BẬT

2. Thực hiện bước sau để bật hoặc tắt truyền động:

- **Tắt truyền động:** Xoay cần đến vị trí TẮT.
- **Bật truyền động:** Xoay cần đến vị trí BẬT.

Bảo trì bộ ắc quy li-ti-ion

⚠ CẢNH BÁO

Bộ ắc quy chứa điện áp cao, có thể gây bỏng hoặc gây điện giật cho bạn.

- Không cố mở bộ ắc quy.
- Không đặt bất cứ thứ gì vào đầu nối bộ ắc quy ngoài đầu nối bộ dây an toàn đi kèm với sản phẩm.
- Phải hết sức cẩn thận khi xử lý bộ ắc quy có vỏ bị nứt.
- Chỉ sử dụng bộ sạc được thiết kế riêng cho bộ ắc quy.

Vận chuyển bộ ắc quy

Bộ Giao thông Vận tải Hoa Kỳ và các cơ quan vận tải quốc tế yêu cầu ắc quy liti ion phải được vận chuyển bằng bao bì đặc biệt và chỉ được vận chuyển bởi các hãng vận tải được chứng nhận có thể vận chuyển ắc quy. Tại Hoa Kỳ, bạn được phép vận chuyển ắc quy khi ắc quy đã được lắp vào máy như một thiết bị chạy bằng pin, với một số yêu cầu theo quy định. Liên hệ với Bộ Giao thông Vận tải Hoa Kỳ hoặc cơ quan chính phủ phù hợp tại quốc gia của bạn để biết các quy định chi tiết về việc vận chuyển eFlex hoặc ắc quy eFlex.

Để biết thông tin chi tiết về việc vận chuyển ắc quy, vui lòng liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn.

Chăm sóc bộ ắc quy

Ắc quy liti-ion giữ đủ điện tích để thực hiện công việc theo dự định trong suốt thời hạn sử dụng. Theo thời gian, tổng lượng công việc mà ắc quy có thể hoàn thành trong một lần sạc sẽ giảm dần. Bảng sau đây liệt kê công việc ước chừng dự kiến mà máy có thể thực hiện trong 4 năm đầu tiên sử dụng:

Năm	Diện tích cắt mỗi lần sạc đầy
1	3.809 m ² (41.000 ft ²)
2	3.623 m ² (39.000 ft ²)
3	3.252 m ² (35.000 ft ²)
4	3.066 m ² (33.000 ft ²)

Lưu ý: Kết quả của bạn có thể khác nhau tùy thuộc vào khoảng cách bạn cần vận chuyển máy, cài đặt tiếp xúc của dao bụng và các yếu tố khác như được thảo luận trong mục này.

Để đạt được tuổi thọ và hiệu quả sử dụng tối đa cho ắc quy, vui lòng áp dụng các hướng dẫn chăm sóc sau:

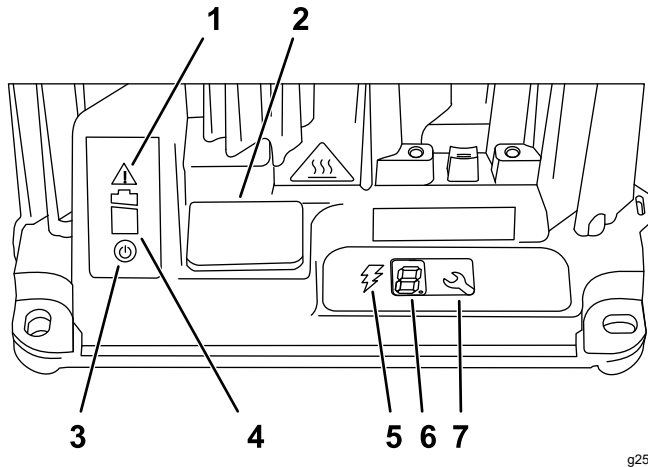
- Không mở bộ ắc quy. Không có bộ phận nào bên trong mà người dùng có thể tự sửa chữa.
- Cất giữ/đỡ máy ở trong gara hoặc khu vực cất giữ sạch sẽ, khô ráo, **tránh ánh nắng trực tiếp và nguồn nhiệt**. Không bảo quản ở nơi có nhiệt độ xuống dưới -30°C (-22°F) hoặc tăng trên 60°C (140°F). **Nhiệt độ nằm ngoài phạm vi này sẽ làm hỏng ắc quy của bạn.** Nhiệt độ cao trong quá trình cất giữ, đặc biệt là khi ắc quy ở trạng thái sạc cao, sẽ làm giảm tuổi thọ của ắc quy.
- Khi cất giữ máy, vui lòng thực hiện theo các bước được liệt kê trong [Yêu cầu về cất giữ ắc quy \(trang 42\)](#).
- Nếu bạn cất cở trong điều kiện thời tiết nóng hoặc dưới ánh nắng mặt trời, ắc quy có thể bị quá nhiệt. Nếu điều này xảy ra, cảnh báo nhiệt độ cao sẽ xuất hiện trên màn hình LCD InfoCenter. Ở tình trạng này, máy không còn hoạt động khi guồng xoắn được bật và máy sẽ chạy chậm lại.

Lái máy ngay đến nơi thoáng mát, không có ánh nắng mặt trời, tắt máy và để ắc quy nguội hoàn toàn trước khi tiếp tục hoạt động.

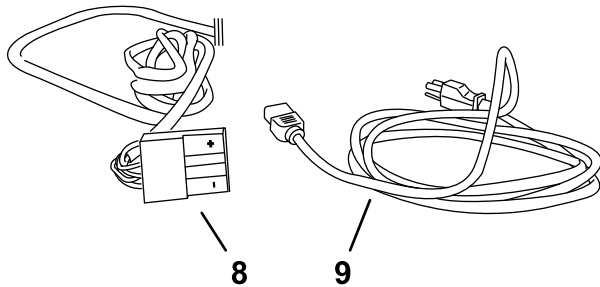
- Giữ nắp bộ ắc quy sạch sẽ. Màu trắng phản xạ ánh sáng mặt trời và làm chậm quá trình tích tụ nhiệt trong bộ ắc quy. Vỏ bẩn sẽ làm tăng nhiệt độ trong bộ ắc quy mỗi ngày và làm giảm công suất năng lượng.
- Điều chỉnh tiếp điểm giữa dao bụng và guồng xoắn sao cho nhẹ nhất có thể. Điều này làm giảm công suất cần thiết để vận hành guồng xoắn và tăng lượng công việc mà máy thực hiện trong mỗi lần sạc.

Tìm hiểu về bộ sạc ắc quy

Tham khảo [Hình 32](#) để biết thông tin tổng quan về màn hình và dây nguồn của bộ sạc ắc quy.



g251620



g251632

Hình 32

- | | |
|-----------------------|--------------------------------|
| 1. Đèn báo lỗi | 6. Màn hình LCD |
| 2. Nắp cổng USB | 7. Nút chọn |
| 3. Đèn báo nguồn AC | 8. Đầu nối đầu ra và dây nguồn |
| 4. Đèn báo sạc ắc quy | 9. Dây nguồn |
| 5. Đèn báo đầu ra sạc | |

Kết nối với nguồn điện

Để giảm nguy cơ điện giật, bộ sạc này có phích cắm nối đất 3 chấu (loại B). Nếu phích cắm không vừa với bình nạp trên tường, bạn có thể sử dụng các loại phích cắm nối đất khác; vui lòng liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền.

Không được thay đổi bộ sạc hoặc phích cắm dây nguồn theo bất kỳ cách nào.

⚠ NGUY HIỂM

Tiếp xúc với nước khi vận hành máy có thể gây điện giật, gây thương tích hoặc tử vong.

Không cầm phích cắm hoặc bộ sạc khi tay ướt hoặc khi đang đứng trong nước.

Quan trọng: Kiểm tra dây nguồn định kỳ để xem có lỗ hoặc vết nứt nào ở lớp cách điện không. Không sử dụng dây nguồn bị hỏng. Không luồn dây nguồn qua nước đọng hoặc cỏ ướt.

1. Cắm phích cắm của dây nguồn bộ sạc vào ổ cắm điện đầu vào tương ứng trên bộ sạc.

⚠ CẢNH BÁO

Dây nguồn bộ sạc bị hỏng có thể gây ra điện giật hoặc hỏa hoạn.

Kiểm tra kỹ dây nguồn trước khi sử dụng bộ sạc. Nếu dây nguồn bị hỏng, không vận hành bộ sạc cho đến khi bạn có dây thay thế.

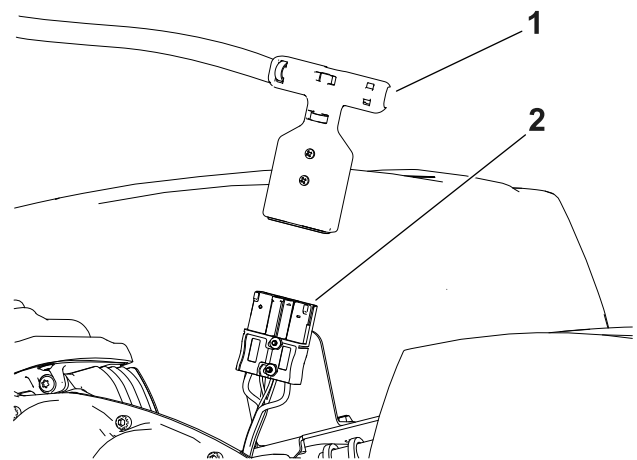
2. Cắm đầu phích cắm trên tường của dây nguồn vào ổ cắm điện nổi đất.

Sạc Bộ Ắc quy

Phạm vi sạc khuyến nghị: 0° đến 45°C (32° đến 113°F)

Lưu ý: Ắc quy sẽ tắt và không sạc ở nhiệt độ dưới 0°C (32°F) và trên 50°C (122°F).

1. Đặt máy ở vị trí được chỉ định để sạc qua đêm.
2. Gài phanh tay.
3. Tắt máy và rút chìa khóa.
4. Ngắt đầu nối tay cầm chữ T khỏi bộ dây an toàn chính đến đầu nối nguồn điện chính trên để ắc quy ([Hình 33](#)).



g340841

Hình 33

1. Đầu nối tay cầm chữ T
 2. Đầu nối nguồn điện chính
5. Làm sạch và lau khô cả đầu nối bộ ắc quy và bộ sạc.

Quan trọng: Không sử dụng dung môi mạnh vì sẽ làm giảm độ bền của nhựa đầu

nổi. Không sử dụng mớ điện môi trên đầu nổi hoặc tiếp điểm của ắc quy.

6. Căn chỉnh các đầu nổi dương (được đánh dấu bằng dấu "+") của đầu nổi bộ sạc và đầu nổi nguồn điện rồi đẩy chúng lại với nhau cho đến khi chúng khóa chặt với nhau.

Theo dõi quá trình sạc và khắc phục sự cố

Lưu ý: Màn hình trạng thái LCD hiển thị thông báo trong quá trình sạc. Hầu hết đều là định kỳ.

Nếu có lỗi, đèn báo lỗi sẽ nhấp nháy màu hồng phách hoặc sáng liên tục màu đỏ. Thông báo lỗi sẽ xuất hiện trên màn hình LCD (**Hình 32**) từng chữ số một, bắt đầu bằng chữ E hoặc F (ví dụ: E-0-1-1).

Để sửa lỗi, vui lòng tham khảo *Hướng dẫn Dịch vụ* máy. Nếu không có giải pháp nào trong sổ này khắc phục được sự cố, vui lòng liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền.

Ngắt kết nối bộ sạc

1. Ngắt đầu nối tay cầm chữ T của bộ sạc khỏi đầu nổi nguồn điện chính của ắc quy được gắn vào khay ắc quy.

Quan trọng: Không kéo dây cáp

2. Đặt tay cầm chữ T của bộ sạc và dây nguồn ở vị trí cất giữ để tránh hư hỏng.

Bảo trì

⚠ CẢNH BÁO

Không bảo trì máy đúng cách có thể khiến hệ thống máy sớm bị hỏng, dẫn đến khả năng gây hại cho bạn hoặc những người xung quanh.

Giữ cho máy được bảo trì tốt và trong trạng thái hoạt động tốt như được chỉ ra trong hướng dẫn này.

Lưu ý: Xác định các mặt bên trái và bên phải của máy từ vị trí vận hành bình thường.

An toàn Bảo trì

- Trước khi bạn rời khỏi vị trí của người vận hành, hãy làm như sau:
 - Đỗ máy trên bề mặt bằng phẳng.
 - Tắt (các) dao xoắn.
 - Đảm bảo lực kéo ở vị trí tự do.
 - Gài phanh tay.
 - Tắt máy và rút chìa khoá (nếu được trang bị).
 - Chờ cho tất cả chuyển động dừng lại.
- Để các bộ phận của máy nguội trước khi tiến hành bảo trì.
- Nếu có thể, không thực hiện bảo trì trong khi máy đang chạy. Tránh xa các bộ phận đang chuyển động.
- Nếu máy phải đang chạy để thực hiện điều chỉnh bảo trì, hãy giữ tay, chân, quần áo và bất kỳ bộ phận nào của cơ thể tránh xa dao xoắn, bộ phận gắn kèm và bất kỳ bộ phận đang chuyển động nào. Người xung quanh phải tránh xa.
- Làm sạch cỏ và mảnh vụn khỏi dao xoắn, bộ phận truyền động, động cơ và ốc quy để giúp phòng ngừa hỏa hoạn.
- Giữ tất cả các bộ phận ở tình trạng hoạt động tốt. Thay thế tất cả các phụ tùng và nhãn mác bị mòn, hư hỏng hoặc còn thiếu. Siết chặt tất cả các phần cứng để đảm bảo máy ở trong tình trạng hoạt động an toàn.
- Thường xuyên kiểm tra các bộ phận của bộ hướng cỏ và thay thế khi cần thiết.
- Để đảm bảo máy hoạt động an toàn, tối ưu, chỉ sử dụng các phụ tùng thay thế chính hãng của Toro. Các phụ tùng thay thế do các nhà sản xuất khác sản xuất có thể gây nguy hiểm và việc sử dụng chúng có thể làm mất hiệu lực bảo hành của sản phẩm.
- Nếu cần sửa chữa lớn hoặc nếu cần hỗ trợ, vui lòng liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền.

(Các) Lịch trình Bảo trì Khuyến nghị

Khoảng thời gian Dịch vụ Bảo trì	Quy trình Bảo trì
Sau mỗi lần sử dụng	• Vệ sinh máy.
750 giờ một lần	• Thay chất lỏng truyền động.

Danh sách Kiểm tra Bảo trì Hàng ngày

Quan trọng: Sao chép trang này để sử dụng thường xuyên.

Hạng mục Kiểm tra Bảo trì	Cho tuần từ:						
	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ Nhật
Kiểm tra hoạt động của cần khoá phanh.							
Kiểm tra tiếng ồn bất thường khi vận hành.							
Kiểm tra điều chỉnh tiếp xúc giữa guồng xoắn và dao bụng.							
Kiểm tra điều chỉnh độ cao cắt.							
Đánh lại lớp sơn bị hỏng.							
Vệ sinh máy.							

Ghi chú về Khu vực Cần Quan tâm

Người thực hiện kiểm tra:		
Mục	Ngày	Thông tin

Quy trình Trước Bảo trì

Chuẩn bị Máy để Bảo trì

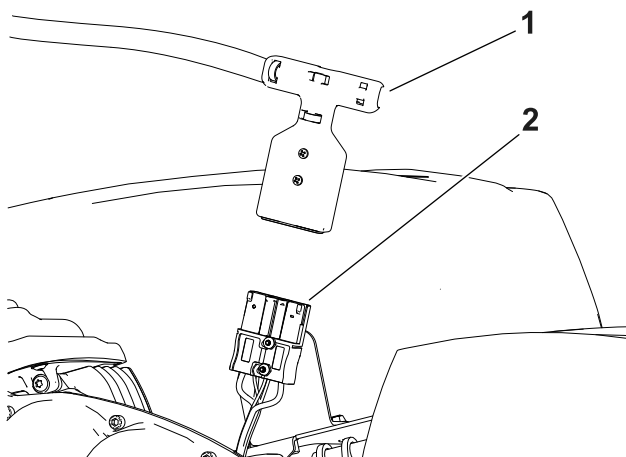
⚠ CẢNH BÁO

Trong khi bạn đang bảo trì hoặc điều chỉnh máy, có người có thể khởi động máy. Vô tình khởi động máy có thể khiến bạn hoặc những người xung quanh khác bị thương nghiêm trọng.

Tháo cần kéo, bật phanh đỗ, rút chìa khóa và ngắt kết nối ắc quy trước khi thực hiện bất kỳ bảo dưỡng nào.

Thực hiện các bước sau trước khi bảo dưỡng, vệ sinh hoặc thực hiện bất kỳ điều chỉnh nào đối với máy:

1. Đặt máy trên bề mặt bằng phẳng.
2. Gài phanh tay.
3. Tắt máy.
4. Chờ cho tất cả các bộ phận chuyển động dừng lại trước khi bảo dưỡng, cắt gиль hoặc sửa chữa.
5. Ngắt kết nối ắc quy bằng cách kéo đầu nối tay cầm chữ T ra khỏi đầu nối nguồn điện chính (Hình 34).



Hình 34

g340841

1. Đầu nối tay cầm chữ T 2. Đầu nối nguồn điện chính

Bảo trì Hệ thống Điện

An toàn Hệ thống Điện

- Ngắt kết nối ắc quy trước khi sửa chữa máy.
- Sạc ắc quy ở khu vực thoáng, thông gió tốt, tránh xa tia lửa và ngọn lửa. Rút phích cắm bộ sạc trước khi kết nối hoặc ngắt kết nối ắc quy. Mặc quần áo bảo hộ và sử dụng các dụng cụ cách điện.

Bảo dưỡng bộ ắc quy

Bộ phận duy nhất mà người dùng có thể bảo dưỡng được trong bộ ắc quy là nhãn. Nếu bạn cố mở ngăn chính của bộ ắc quy hoặc bộ điều khiển chính, bạn sẽ mất hiệu lực bảo hành. Nếu bạn gặp sự cố với bộ ắc quy, vui lòng liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn để được trợ giúp.

⚠ CẢNH BÁO

Bộ ắc quy chứa điện áp cao, có thể gây bỏng hoặc gây điện giật cho bạn.

- Không cố mở bộ ắc quy.
- Không đặt bất cứ thứ gì trong đầu nối bộ ắc quy ngoài đầu nối bộ dây an toàn đi kèm với sản phẩm.
- Phải hết sức cẩn thận khi xử lý bộ ắc quy có vỏ bị nứt.
- Chỉ sử dụng bộ sạc được thiết kế riêng cho bộ ắc quy

Thải bỏ ắc quy

Ắc quy li-ti-ion phải được thải bỏ hoặc tái chế theo quy định của địa phương và liên bang.

Bảo trì về bộ sạc ắc quy

Quan trọng: Tất cả các lần sửa chữa phần điện chỉ được thực hiện bởi nhà phân phối Toro được ủy quyền.

Người vận hành có thể thực hiện rất ít công việc bảo trì ngoài việc bảo vệ bộ sạc khỏi hư hỏng và thời tiết.

Bảo trì dây nguồn bộ sạc ắc quy

- Lau sạch dây nguồn bằng vải hơi ẩm sau mỗi lần sử dụng.
- Cuộn dây lại khi không sử dụng.
- Kiểm tra dây nguồn định kỳ để phát hiện hư hỏng và thay thế bằng các bộ phận được Toro phê duyệt, khi cần thiết.

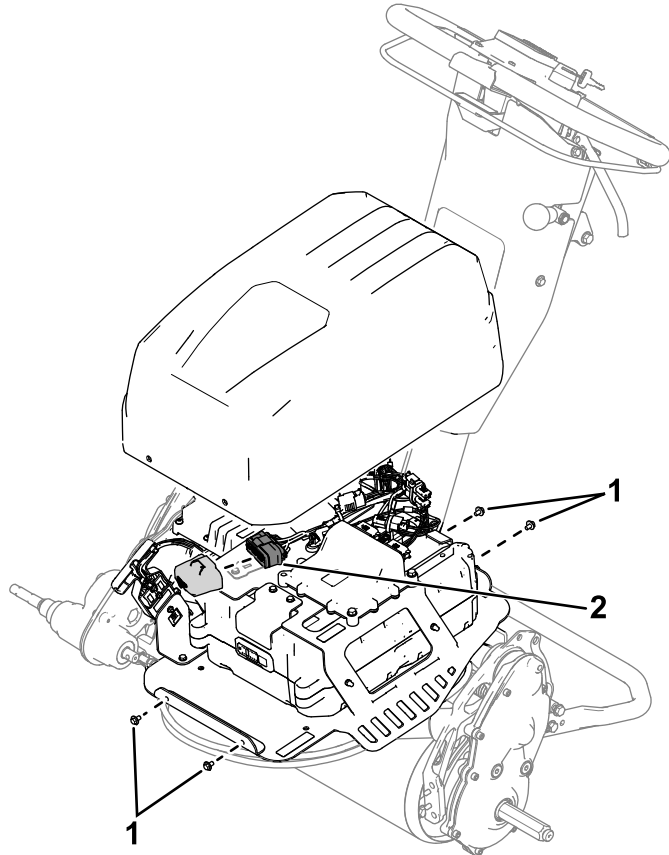
Làm sạch hộp đựng bộ sạc ắc quy

Lau sạch hộp đựng bằng vải hơi ẩm sau mỗi lần sử dụng.

Thay Cầu chì

Nếu máy không bật, ngay cả sau khi sạc, hãy kiểm tra cầu chì của máy như sau:

1. Tắt máy và ngắt kết nối bộ ắc quy.
2. Tháo 4 vít (Hình 35) đang siết chặt nắp bộ ắc quy và tháo nắp ra.

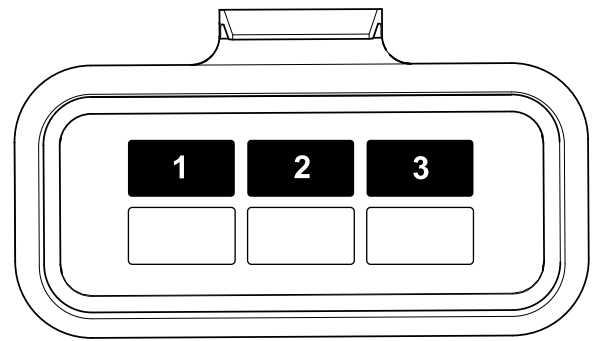


Hình 35

g464537

1. Vít
2. Khối nắp cầu chì

3. Kiểm tra cầu chì trong khối nắp cầu chì (Hình 36).



g464538

Hình 36

1. Mô-tơ (30 A)
2. Đèn làm việc (3 A)
3. Nguồn điện (3 A)

4. Nếu cầu chì nào bị đứt, hãy thay thế bằng cầu chì có điện áp và cường độ dòng điện phù hợp. Tham khảo *Hướng dẫn Bảo dưỡng* bộ kéo để biết số bộ phận cầu chì cụ thể.

Quan trọng: Tất cả cầu chì trên máy đều có định mức 80 V. Không sử dụng cầu chì ô tô 12 V.

Xác nhận bảng giao diện ắc quy

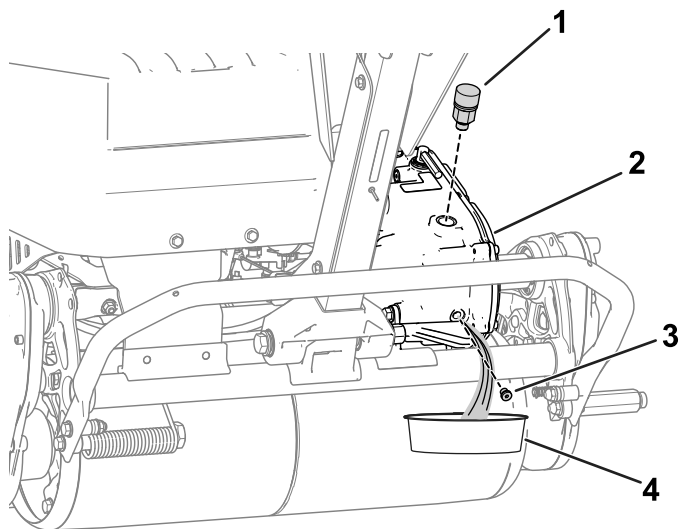
Bảng giao diện trên ắc quy phát ra đèn chỉ báo trạng thái ắc quy, bao gồm trạng thái sạc, tình trạng sạc, lỗi và cập nhật ắc quy. Tham khảo nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn để biết thêm thông tin về bảng giao diện ắc quy.

Bảo trì Hệ thống Truyền động

Thay chất lỏng truyền động

Khoảng thời gian Dịch vụ: 750 giờ một lần/Hàng năm (bất cứ điều gì xảy đến trước)

Lưu ý: Tham khảo [Hình 37](#) để biết quy trình này.



Hình 37

g340874

- | | |
|--|------------|
| 1. Cùm lỗ ống thông hơi và bộ điều hợp | 3. Nút xả |
| 2. Truyền động | 4. Chảo xả |

1. Tháo cùm lỗ ống thông hơi và bộ điều hợp ra khỏi bộ truyền động.
2. Yêu cầu một trợ lý nghiêng máy về phía sau và đặt chảo dưới bộ truyền động.

Lưu ý: Sử dụng chảo để thu gom dầu truyền động.

3. Tháo nút xả ra khỏi bộ truyền động và để chất lỏng chảy hết ra ngoài.
4. Lắp nút xả.
5. Tạo mô-men xoắn cho nút xả từ 4 đến 5 N·m (32 đến 42 in-lb).
6. Thêm 473 ml (16 fl oz) chất lỏng truyền động tổng hợp Dexron VI qua lỗ thông hơi của bộ điều hợp.
7. Lắp cùm lỗ ống thông hơi và bộ điều hợp và siết chặt từ 12 đến 15 N·m (110 đến 130 in-lb).

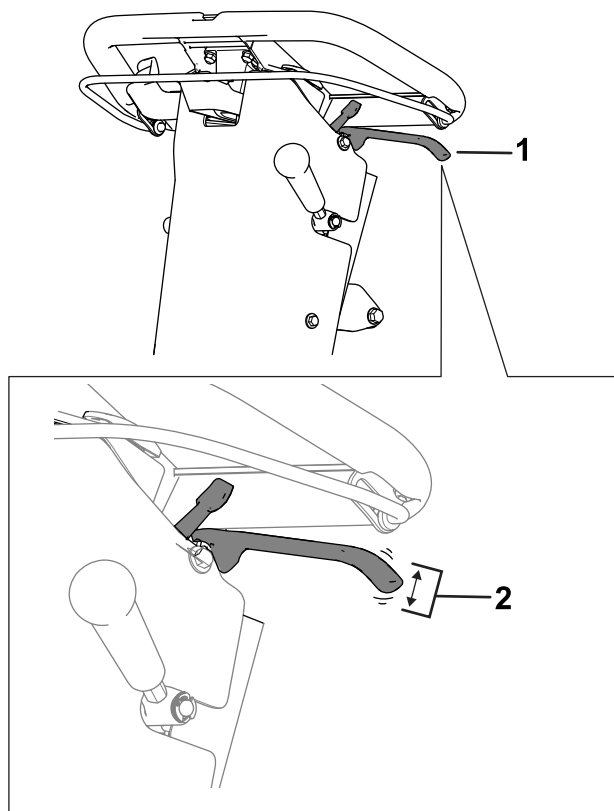
Bảo trì Hệ thống Điều khiển

Điều chỉnh Phanh Chân/Phanh Tay

Điều chỉnh phanh chân/phanh tay nếu phanh bị trượt trong khi vận hành.

1. Nhả phanh tay.
2. Đo độ dịch chuyển tự do ở đầu tay cầm phanh tay ([Hình 38](#)).

Độ dịch chuyển tự do của tay cầm phải nằm trong khoảng từ 12,7 đến 25,4 mm. Nếu độ dịch chuyển tự do không nằm trong giới hạn này, hãy chuyển sang bước 3 để điều chỉnh cáp phanh.



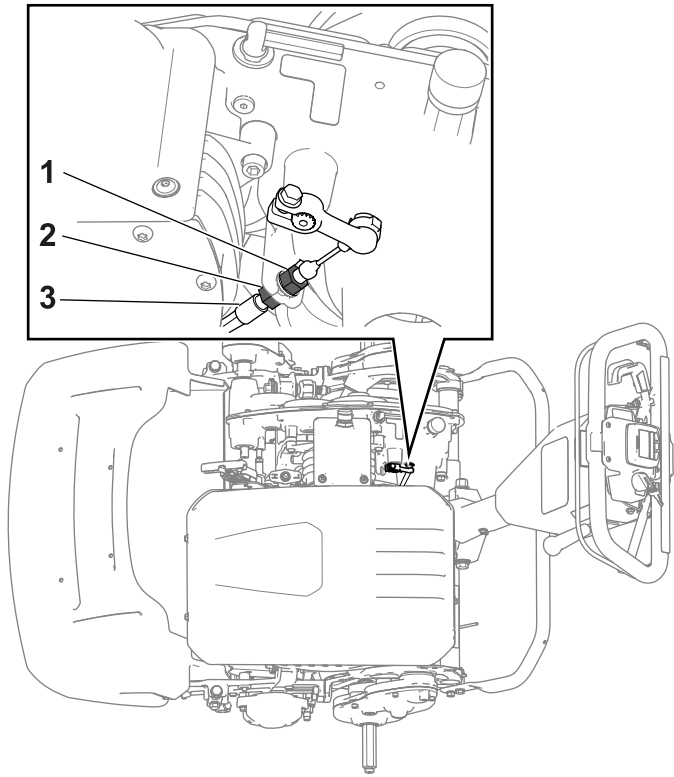
Hình 38

g373542

- | | |
|----------------------|--|
| 1. Tay cầm phanh tay | 2. Độ dịch chuyển tự do phù hợp từ 12,7 đến 25,4 mm. |
|----------------------|--|

3. Thực hiện các bước sau để điều chỉnh độ căng của cáp phanh:
 - Để tăng độ căng của cáp, hãy nói lỏng đai ốc hãm phía trước cáp và siết chặt đai ốc hãm phía sau ([Hình 39](#)). Lặp lại bước 2 và điều chỉnh độ căng nếu cần.
 - Để giảm độ căng của cáp, hãy nói lỏng đai ốc hãm phía sau và siết chặt đai ốc hãm

phía trước cáp (Hình 39). Lắp lại bước 2 và điều chỉnh độ căng nếu cần.



Hình 39

g343382

1. Đai ốc hãm phía trước cáp 3. Cáp phanh
2. Đai ốc hãm phía sau

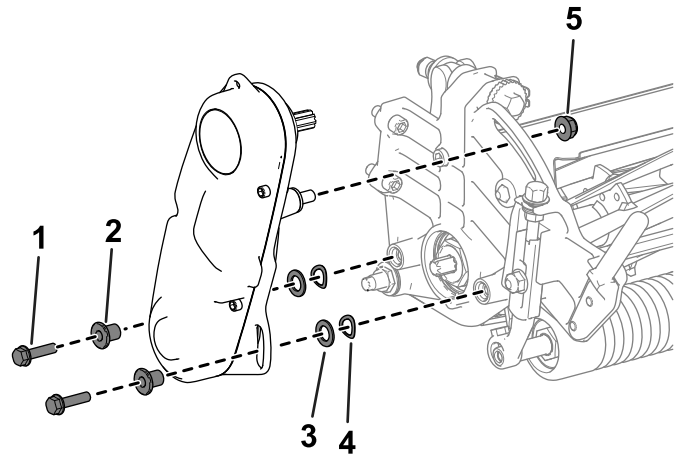
Bảo trì Dao xoắn

An toàn Lưỡi cắt

- Cẩn thận khi kiểm tra dao xoắn của guồng xoắn. Đeo găng tay và thận trọng khi bảo dưỡng guồng xoắn.
- Lưỡi cắt hoặc dao bụng mòn hoặc hư hỏng có thể bị gãy và mảnh vụn có thể văng về phía bạn hoặc những người xung quanh, gây chấn thương cá nhân nghiêm trọng hoặc tử vong.
- Kiểm tra các lưỡi cắt và dao đỡ định kỳ xem có bị mòn hoặc hư hỏng quá mức hay không.
- Cẩn thận khi kiểm tra các lưỡi cắt. Đeo găng tay và thận trọng khi bảo dưỡng. Chỉ thay hoặc mài bột đá cho lưỡi cắt và dao bụng; tuyệt đối không nắn thẳng hoặc hàn lưỡi cắt và dao bụng.
- Khi bảo dưỡng lưỡi dao, cần lưu ý rằng bạn vẫn có thể di chuyển lưỡi dao sau khi ngắt nguồn điện.

Lắp đặt Dao xoắn (Mẫu máy 04835 và 04845)

1. Di chuyển chân chống đến vị trí BẢO DƯỠNG DAO XOẮN.
2. Tháo phần cứng cố định cụm truyền động guồng xoắn vào tấm bên (Hình 40).

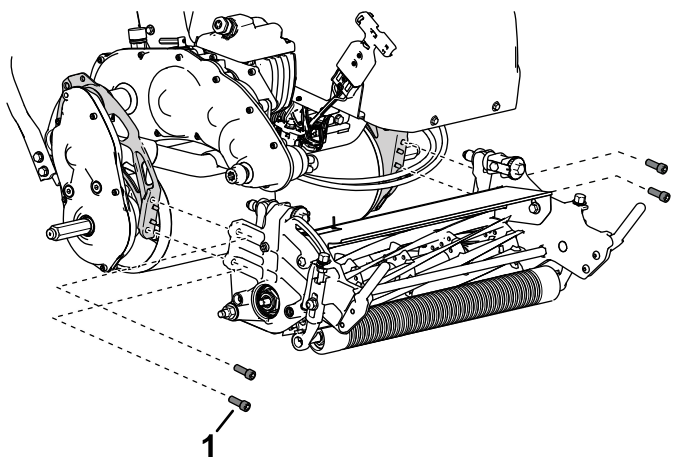


g333187

Hình 40

1. Vít có lỗ đặt chìa vặn 4. Vòng đệm lò xo
2. Vòng chêm 5. Đai ốc
3. Vòng đệm

3. Tháo cụm truyền động guồng xoắn, vòng đệm phẳng, vòng đệm lò xo và vòng chêm ra khỏi tấm bên (Hình 40).
4. Căn chỉnh dao xoắn với khung.
5. Sử dụng 4 vít có lỗ đặt chìa vặn để siết chặt dao xoắn vào khung (Hình 41).



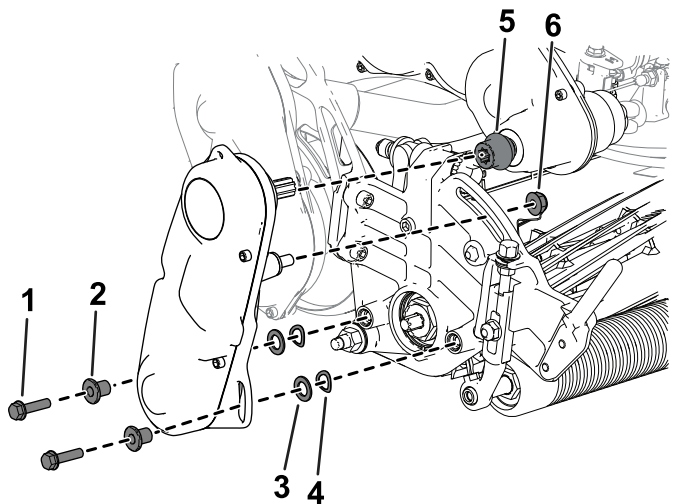
Hình 41

g343380

1. Vít có lỗ đặt chia vận

6. Sử dụng các vít có lỗ đặt chia vận, vòng đệm và vòng chêm đã tháo trước đó để siết chặt cụm truyền động guồng xoắn vào tấm bên của dao xoắn (Hình 42).

Đảm bảo rằng trục truyền động cụm truyền động guồng xoắn đã được lắp đặt vào khớp nối trục truyền động bộ phận truyền động (Hình 42).

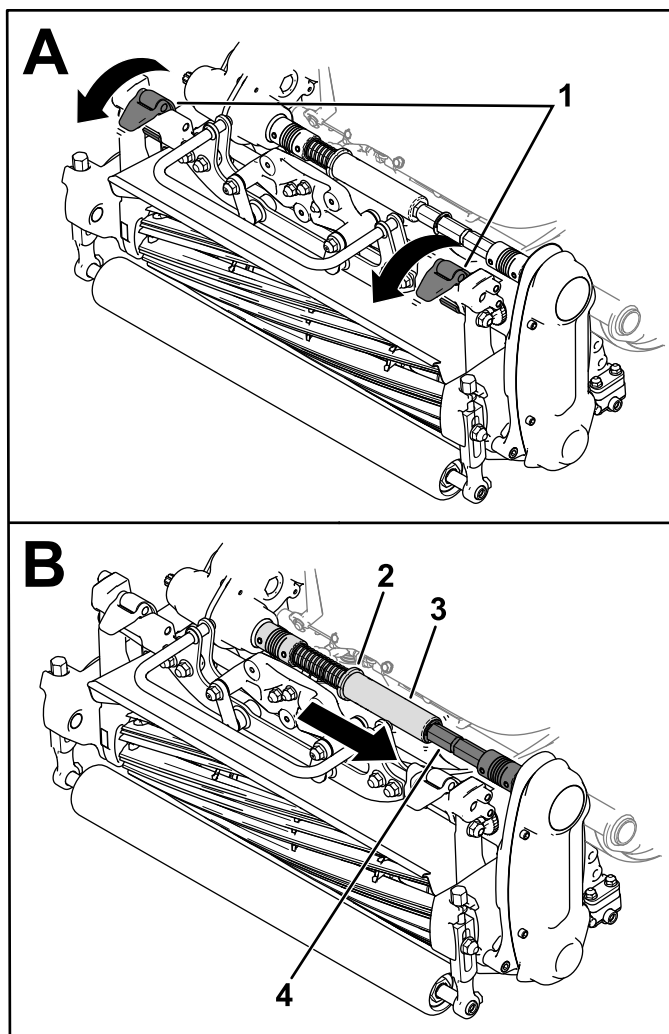


Hình 42

g333165

1. Vít có lỗ đặt chia vận
2. Vòng chêm
3. Vòng đệm
4. Vòng đệm lò xo
5. Khớp nối
6. Đai ốc

3. Di chuyển các chốt treo xuống dưới để cố định dao xoắn vào máy (Hình 43).



Hình 43

g307906

1. Chốt
2. Vòng đai
3. Ống lục giác
4. Trục khớp nối

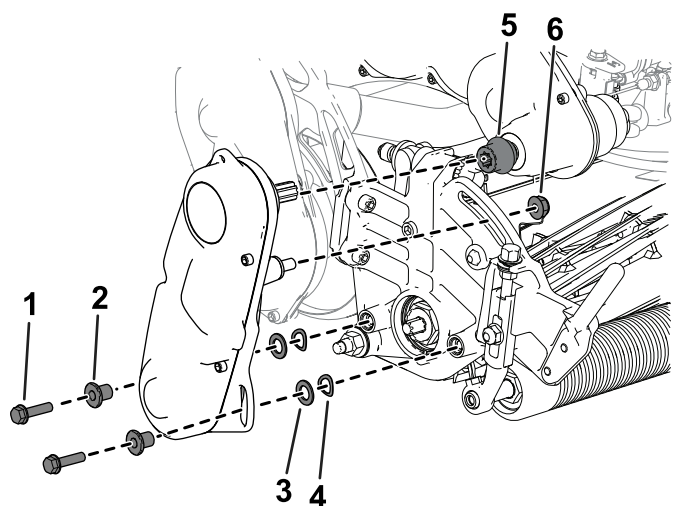
4. Di chuyển vòng đai ra khỏi rãnh trục khớp nối truyền động và lắp ống lục giác vào trục khớp nối dao xoắn (Hình 43).
5. Lắp đặt giỏ đựng cỏ.

Tháo Dao xoắn(Model 04835 và 04845)

1. Di chuyển chân chống đến vị trí BẢO DƯỠNG DAO XOẮN.
2. Tháo giỏ đựng cỏ (nếu được trang bị).
3. Tháo cụm truyền động guồng xoắn khỏi dao xoắn (Hình 44) và giữ lại phần cứng.

Lắp đặt Dao xoắn (Mẫu máy 04865)

1. Di chuyển chân chống đến vị trí BẢO DƯỠNG DAO XOẮN.
2. Căn chỉnh dao xoắn với khung.

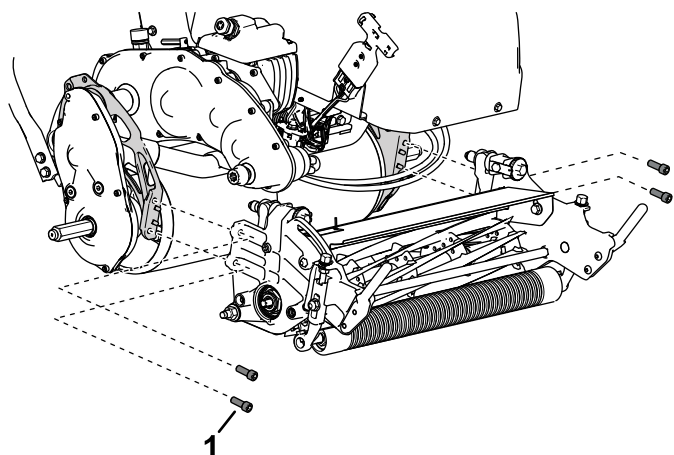


Hình 44

g333165

- | | |
|---------------------------|-------------------|
| 1. Vít có lỗ đặt chia vận | 4. Vòng đệm lò xo |
| 2. Vòng chêm | 5. Khớp nối |
| 3. Vòng đệm | 6. Đai ốc |

4. Tháo vít có lỗ đặt chia vận đang siết chặt dao xoắn vào khung (Hình 45).



Hình 45

g343380

1. Vít có lỗ đặt chia vận

5. Tháo dao xoắn ra khỏi khung.

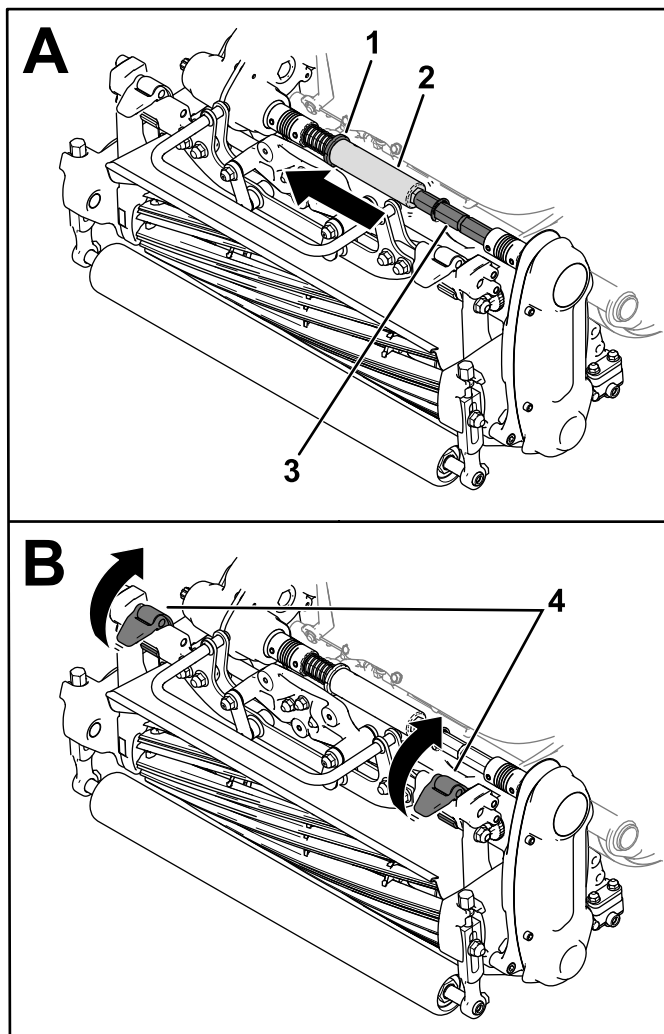
Tháo Dao xoắn (Mẫu máy 04865)

Lưu ý: Ống lục giác sẽ tách ra nếu bạn bật truyền động guồng xoắn khi dao xoắn được tháo ra.

1. Di chuyển chân chống đến vị trí BẢO DƯỠNG DAO XOẮN.
2. Tháo giẻ đựng cỏ (nếu được trang bị).
3. Di chuyển vòng đai (Hình 46) vào rãnh trục truyền động.

Lưu ý: Thao tác này giải phóng sức căng từ lò xo.

4. Trượt ống lục giác ra khỏi trục khớp nối dao xoắn (Hình 46).



g307907

Hình 46

- | | |
|-----------------|------------------|
| 1. Vòng đai | 3. Trục khớp nối |
| 2. Ống lục giác | 4. Chốt |

5. Di chuyển các chốt treo lên trên để nhả dao xoắn ra khỏi máy (Hình 46).
6. Tháo dao xoắn ra khỏi khung.

Mài bột đá cho Dao xoắn

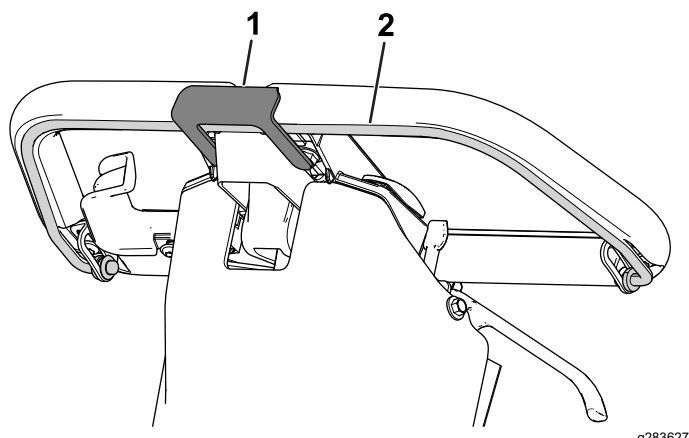
Để mài rà ngược dao xoắn, hãy thực hiện 1 trong các tùy chọn sau:

- Lắp Bộ tiếp cận mài rà ngược (Model 139-4342) và sử dụng máy mài rà ngược. Liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn để mua gói phụ tùng này.
- Sử dụng InfoCenter để chuyển sang Chế độ mài rà ngược.

Để chuyển sang Chế độ mài rà ngược, hãy chọn MÀI RÀ NGƯỢC từ menu DỊCH VỤ. Làm theo hướng dẫn của InfoCenter để mài rà ngược dao xoắn.

Lưu ý: Ngay khi thả cần, Chế độ mài rà ngược sẽ được tắt. Bạn có thể sử dụng chạc giữ cần (được vận chuyển trong túi đựng bộ phận rời) để siết chặt cần ở vị trí đã bật.

Tháo chạc giữ cần sau khi hoàn tất quá trình mài rà ngược.



Hình 47

1. Chạc giữ cần

2. Cần

Vệ sinh

Làm sạch Máy

Khoảng thời gian Dịch vụ: Sau mỗi lần sử dụng

Sau mỗi lần sử dụng, hãy rửa máy bằng chất tẩy rửa nhẹ và nước. Không rửa máy bằng áp lực. Tránh sử dụng quá nhiều nước, đặc biệt là gần đĩa cần số, InfoCenter, trung tâm điện và đầu nối nguồn điện của máy. Làm sạch mô-tơ để làm mát hiệu quả trong quá trình vận hành. Ngoài ra, giữ cho bộ ắc quy sạch nhất có thể để ắc quy luôn có màu trắng. Điều này sẽ phản xạ ánh sáng mặt trời và giúp ắc quy không bị quá nóng dưới ánh nắng mặt trời.

Quan trọng: Không sử dụng nước lợ hoặc nước tuần hoàn để làm sạch máy.

Quan trọng: Luôn cất giữ hoặc đỗ máy ở nơi tránh ánh nắng trực tiếp vì nhiệt từ mặt trời sẽ làm giảm thời hạn sử dụng của ắc quy.

Cắt giữ

An toàn Cắt giữ

- Đặt máy trên bề mặt phẳng, bật phanh đỗ, tắt máy, rút chìa khóa (nếu được trang bị), và chờ cho máy dừng tất cả mọi chuyển động trước khi rời khỏi vị trí của người vận hành. Để máy nguội trước khi điều chỉnh, bảo dưỡng, vệ sinh hoặc cắt giữ.
- Không để máy ở nơi có ngọn lửa trần, tia lửa hoặc đèn hướng dẫn, chẳng hạn như trên máy nước nóng hoặc thiết bị khác.

Bảo quản Máy

1. Làm sạch máy; tham khảo [Làm sạch Máy \(trang 41\)](#).
Quan trọng: Bạn có thể rửa máy bằng chất tẩy rửa nhẹ và nước ngọt sạch. Không rửa máy bằng áp lực. Tránh sử dụng quá nhiều nước, đặc biệt là gần đĩa cần số, InfoCenter, trung tâm điện và đầu nối nguồn điện của máy.
2. Kiểm tra và siết chặt tất cả các chốt hãm. Sửa chữa hoặc thay bất kỳ bộ phận nào bị mòn hoặc hư hỏng.
3. Sơn tất cả các bề mặt kim loại trần hoặc bị trầy xước bằng sơn có sẵn từ nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn.
4. Để cắt giữ lâu dài, hãy tuân thủ các yêu cầu về cắt giữ ắc quy; tham khảo [Yêu cầu về cắt giữ ắc quy \(trang 42\)](#).
5. Đặt máy lại để bảo vệ và giữ máy sạch sẽ.

Yêu cầu về cắt giữ ắc quy

Lưu ý: Bạn không cần phải tháo ắc quy ra khỏi máy khi cắt giữ.

Tham khảo yêu cầu về nhiệt độ cắt giữ trong bảng sau:

Yêu cầu về nhiệt độ cắt giữ

Điều kiện cắt giữ	Yêu cầu về nhiệt độ
Điều kiện cắt giữ bình thường	-20° đến 45°C (-12° đến 113°F)
Nhiệt độ cực cao—1 tháng hoặc ít hơn	45° đến 60°C (113° đến 140°F)
Cực lạnh—3 tháng hoặc ít hơn	-30° đến -20°C (-22° đến -12°F)

Quan trọng: Nhiệt độ nằm ngoài phạm vi này có thể làm hỏng ắc quy của bạn.

Nhiệt độ cắt giữ ắc quy sẽ ảnh hưởng đến tuổi thọ của ắc quy. Cắt giữ trong thời gian dài ở nhiệt độ khắc nghiệt sẽ làm giảm tuổi thọ của ắc quy. Cắt giữ máy ở nơi thoáng mát (không dưới nhiệt độ đóng băng).

- Trước khi cắt giữ máy, hãy sạc điện hoặc phóng điện cho ắc quy ở mức từ 40% đến 60%.
Lưu ý: Sạc 50% là mức tối ưu để đảm bảo tuổi thọ tối đa cho ắc quy. Khi ắc quy được sạc đến 100% trước khi cắt giữ, tuổi thọ của ắc quy sẽ giảm đi.
Nếu bạn dự đoán máy sẽ được cắt giữ trong thời gian dài hơn, hãy sạc ắc quy đến khoảng 60%.
- Cứ sau mỗi 6 tháng cắt giữ, hãy kiểm tra mức sạc ắc quy và đảm bảo mức này nằm trong khoảng 40% đến 60%. Nếu mức sạc dưới 40%, hãy sạc ắc quy ở mức từ 40% đến 60%.
- Sau khi sạc ắc quy, hãy ngắt bộ sạc ắc quy khỏi nguồn điện. Ngắt đầu nối nguồn điện trong quá trình cắt giữ để giảm thiểu tình trạng phóng điện của ắc quy.
- Nếu bạn để bộ sạc trên máy, máy sẽ tắt sau khi ắc quy được sạc đầy và không bật lại trừ khi bộ sạc bị ngắt kết nối và kết nối lại.

Cắt giữ bộ sạc

1. Hoàn tất quy trình dành cho [Ngắt kết nối bộ sạc \(trang 32\)](#).
2. Ngắt dây nguồn khỏi bộ sạc và cuộn chặt lại.
3. Kiểm tra kỹ dây nguồn xem có dấu hiệu bị mài mòn hoặc hư hỏng không. Thay thế nếu bị mài mòn hoặc hư hỏng.
4. Kiểm tra kỹ bộ sạc xem có bộ phận nào bị mài mòn, lỏng hoặc hư hỏng không. Để sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận, vui lòng liên hệ với nhà phân phối Toro được ủy quyền để được hỗ trợ.
5. Cắt giữ bộ sạc cùng dây nguồn ở nơi sạch sẽ, khô ráo, tránh va đập hoặc hư hỏng và không tiếp xúc với khói ăn da.

Lưu ý:

Thông tin Cảnh báo theo Dự luật 65 của California

Cảnh báo này là gì?

Bạn có thể thấy một sản phẩm rao bán có nhãn cảnh báo như sau:



CẢNH BÁO: Ung thư và Tác hại đến Hệ sinh sản—www.p65Warnings.ca.gov.

Dự luật 65 là gì?

Dự luật 65 áp dụng cho bất kỳ công ty nào hoạt động ở California, bán sản phẩm ở California, hoặc sản xuất các sản phẩm có thể được bán hoặc đưa vào California. Dự luật yêu cầu Thống đốc California duy trì và xuất bản danh sách hóa chất được biết là gây ung thư, dị tật bẩm sinh và/hoặc các tác hại đến hệ sinh sản khác. Danh sách được cập nhật hàng năm và bao gồm hàng trăm loại hóa chất được tìm thấy trong nhiều vật dụng hàng ngày. Mục đích của Dự luật 65 là thông báo cho công chúng về việc phơi nhiễm với những hóa chất này.

Dự luật 65 không cấm bán các sản phẩm có chứa những hóa chất này nhưng thay vào đó, yêu cầu phải có cảnh báo trên bất kỳ sản phẩm, bao bì sản phẩm hoặc tài liệu nào kèm theo sản phẩm. Hơn nữa, cảnh báo theo Dự luật 65 không có nghĩa là sản phẩm vi phạm bất kỳ tiêu chuẩn hoặc yêu cầu về an toàn sản phẩm nào. Trên thực tế, chính quyền California đã làm rõ rằng cảnh báo theo Dự luật 65 “không giống như quyết định của cơ quan quản lý về việc sản phẩm là “an toàn” hay “không an toàn”.” Nhiều hóa chất trong số này đã được sử dụng trong các sản phẩm hàng ngày trong nhiều năm mà không ghi nhận tác hại nào. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập <https://oag.ca.gov/prop65/faqs-view-all>.

Cảnh báo theo Dự luật 65 có nghĩa là công ty đã (1) đánh giá mức độ phơi nhiễm và kết luận rằng mức độ phơi nhiễm vượt quá “mức rủi ro không đáng kể”; hoặc (2) chọn đưa ra cảnh báo dựa trên hiểu biết của mình về sự hiện diện của một loại hóa chất nằm trong danh sách cấm mà không cố gắng đánh giá mức độ phơi nhiễm.

Dự luật này có áp dụng ở mọi nơi không?

Cảnh báo theo Dự luật 65 chỉ được yêu cầu theo luật của California. Những cảnh báo này được nhìn thấy ở khắp California trong nhiều môi trường khác nhau, bao gồm nhưng không giới hạn ở các nhà hàng, cửa hàng tạp hóa, khách sạn, trường học và bệnh viện và trên nhiều loại sản phẩm. Ngoài ra, một số nhà bán lẻ đặt hàng trực tuyến và qua thư đưa ra các cảnh báo theo Dự luật 65 trên trang web hoặc trong danh mục sản phẩm của họ.

Cảnh báo của California so với giới hạn của liên bang như thế nào?

Các tiêu chuẩn của Dự luật 65 thường nghiêm ngặt hơn các tiêu chuẩn của liên bang và quốc tế. Có nhiều chất khác nhau yêu cầu phải có cảnh báo theo Dự luật 65 ở mức thấp hơn nhiều so với giới hạn tác động của liên bang. Ví dụ: tiêu chuẩn của Dự luật 65 đối với cảnh báo về chì là 0,5 µg/ngày, thấp hơn nhiều so với tiêu chuẩn của liên bang và quốc tế.

Tại sao tất cả các sản phẩm tương tự không có cảnh báo?

- Các sản phẩm được bán ở California yêu cầu phải dán nhãn theo Dự luật 65 trong khi các sản phẩm tương tự được bán ở những nơi khác thì không.
- Một công ty liên quan đến một vụ kiện theo Dự luật 65 có thể bị bắt buộc phải sử dụng cảnh báo theo Dự luật 65 cho các sản phẩm của mình theo thỏa thuận đạt được trong vụ kiện, nhưng các công ty khác sản xuất các sản phẩm tương tự có thể không có yêu cầu đó.
- Việc thực thi Dự luật 65 không có tính nhất quán.
- Các công ty có thể chọn không đưa ra cảnh báo vì họ kết luận rằng họ không bắt buộc phải thực hiện theo Dự luật 65; thiếu cảnh báo về sản phẩm không có nghĩa là sản phẩm đó không có các hóa chất được liệt kê ở các mức độ tương tự.

Tại sao Toro lại đưa cảnh báo này vào?

Toro đã chọn cung cấp cho người tiêu dùng càng nhiều thông tin càng tốt để họ có thể đưa ra quyết định sáng suốt về sản phẩm họ mua và sử dụng. Toro đưa ra cảnh báo trong một số trường hợp nhất định dựa trên kiến thức của mình về sự hiện diện của một hoặc nhiều hóa chất được liệt kê mà không đánh giá mức độ phơi nhiễm, vì không phải tất cả các hóa chất được liệt kê đều có các yêu cầu về giới hạn phơi nhiễm. Mặc dù mức độ phơi nhiễm của các sản phẩm của Toro có thể không đáng kể hoặc nằm trong phạm vi “rủi ro không đáng kể”, Toro đã hết sức thận trọng khi chọn đưa ra các cảnh báo theo Dự luật 65. Hơn nữa, nếu Toro không đưa ra những cảnh báo này, Toro có thể bị Tiểu bang California hoặc các bên tư nhân đang tìm cách thực thi Dự luật 65 khởi kiện và bị áp dụng các hình phạt nặng nề.